# 1

Tại ngôi nhà trọ ở Riviêra [[1\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#1_Riviera__vung_bo_bien_dep__an), nơi tôi trú ngụ lúc đó (mười năm trước chiến tranh [[2\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#2_Tac_gia_chi_cuoc_chien_tranh_t), một cuộc tranh luận dữ dội đã nổ ra tại bàn chúng tôi, đe doạ trở thành một cuộc cãi lộn ác liệt, với những lời lẽ hằn học và nhục mạ. Trí tưởng tượng của nhiều người thường không sắc bén lắm. Chuyện gì không dính dáng đến mình thì có như đóng chốt vào đầu cũng không làm họ mảy may xúc động; chuyện không quan trọng lắm nhưng xảy ra trước mắt, lại nằm trong tầm cảm xúc của họ thì họ sôi lên sùng sục. Thế là trong một chừng mực nào đó, để bù lại việc chỉ quan tâm đại khái đến những sự kiện bên ngoài, họ trở nên hùng hổ một cách vô lối và quá đáng.

Lần đó thì đúng như vậy, giữa những thực khách hoàn toàn là trưởng giả, ăn cùng một bàn, sau bữa cơm thường nói với nhau những câu chuyện phiếm [[3\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#3_Nguyen_van_tieng_Anh___small_t) và những lời bông đùa nhẹ nhàng không sâu sắc, thông thường thì họ tản đi ngay: cặp vợ chồng người Đức thì dạo chơi và chụp ảnh, ông người Đan Mạch béo tròn, tiêu khiển bằng thú đi câu tẻ nhạt, bà mệnh phụ người Anh thanh lịch trở về với sách của bà, đôi vợ chồng người Ý rông đi Môngtơ Caclô chơi, còn tôi thì nhàn tản trên chiếc ghế ngoài vườn hoặc làm việc. Nhưng lần này chúng tôi đeo dính lấy nhau tranh cãi dai dẳng và nếu có ai trong chúng tôi bỗng đứng phắt dậy thì không phải để cáo lui một cách lễ độ như thường lệ, mà là trong cơn bực bội, nóng nảy đầy vẻ cáu kỉnh như tôi đã kể.

Thật ra, sự kiện khuấy động đến mức đó, những người ăn cùng bàn với nhau, kể cũng khá kì cục. Căn nhà trọ, nơi bảy chúng tôi ở, một biệt thự riêng biệt, vẻ ngoài thật đẹp (phong cảnh nhìn từ của sổ ra bờ biển, mép đá lô nhô, quả là tuyệt vời), đúng ra chỉ là một nhà phụ, rẻ tiền hơn, của đại khách sạn Palát, chỉ có cái vườn ngăn cách, nên lúc nào chúng tôi cũng có thể quan hệ được với những khách trọ trên Palát. Ngày hôm trước, tại khách sạn, đã xảy ra một vụ tai tiếng về đủ mọi mặt.

Số là, trong chuyến tàu trưa, đúng ra là mười hai giờ hai mươi phút (tôi phải chỉ giờ thật chính xác vì điều này quan trọng đối với việc đang xảy ra lẫn câu chuyện làm chúng tôi phải bàn cãi sôi nổi), một thanh niên người Pháp đã tới khách sạn và thuê một căn phòng trông ra biển: chỉ điều đó cũng cho thấy là chàng ta dư dả. Chàng được mọi người thích thú chú ý tới không chỉ ở phong độ thanh lịch kín đáo mà chính là ở vẻ đẹp cao quý, thật dễ thương; trên khuôn mặt nhỏ nhắn như thiếu nữ, là một bộ râu vàng óng như tơ, mượt mà trên môi, nồng nàn gợi cảm; trên vầng trán rất trắng là những gợn tóc nâu xoăn bồng bềnh; cái nhìn dịu dàng của chàng như mơn trớn, tất cả ở chàng tạo ra một vẻ êm êm đẹp đẽ, đáng yêu nhưng không có gì là giả tạo, điệu bộ. Nói cho đúng, thoạt tiên, trông chàng từ xa những ta thoáng nhớ tới những bộ mặt bằng sáp màu hồng, dáng điệu kiểu cách, tay cầm chiếc can lịch sự, tượng trưng cho cái đẹp của nam giới, được bày tại tủ kính các tiệm lớn, bán quần áo thời trang. Nhưng càng nhìn gần thì mọi cảm giác hợm hĩnh đều biến mất vì ở chàng, vẻ nhã nhặn là tự nhiên như thuộc bản chất con người (điều này thật hiếm). Đến đâu, chàng cũng khiêm tốn, thân mật chào tất cả mọi người và thật thích thú khi nhận thấy ở hoàn cảnh nào, sự ân cần của chàng cũng bộc lộ hoàn toàn thoải mái.

# 2

Một phu nhân đi ra nơi giữ quần áo, chàng sốt sắng đến lấy áo choàng giúp; với mỗi đứa trẻ, chàng đều có một ánh mắt thân mật, một lời nói vui: chàng vừa cởi mở lại vừa tế nhị; tóm lại, hình như chàng là một trong những con người được ưu đãi; và do đức tính làm vui lòng mọi người bằng bộ mặt tươi cười và vẻ duyên dáng trẻ trung nên chàng lại có một nét tao nhã mới. Sự hiện hữu của chàng có vẻ như một ân huệ đối với khách trọ tại Palát, phần đông đều có tuổi và sức khoẻ kém; do dáng điệu hùng dũng của tuổi thanh niên, do bộ điệu nhanh nhẹn hoạt bát, do vẻ tươi tỉnh trong bản chất dễ thương làm một số người có cái vẻ uy nghi, chàng dễ dàng giành được tình cảm của mọi người. Hai giờ sau khi tới, chàng đã chơi quần vợt với hai cô con gái nhà kĩ nghệ béo mập và giàu sụ ở thành phố Lyông [[4\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#4_Lyon__mot_thanh_pho_cong_nghie) là Annét, mười hai tuổi, và Blăngsơ, mười sáu tuổi. Mẹ hai cô gái, bà Hăngriet, mảnh mai, dịu hiền và rất kín đáo, khẽ mỉm cười trông hai cô gái nhỏ, còn thật ngây thơ, làm dáng làm điệu một cách vô thức với chàng trai ngoại quốc. Buổi chiều, chàng vừa chơi cờ vua giải trí với chúng tôi, vừa kể vài giai thoại vui vui một cách tế nhị, chàng dạo chơi nhiều lần khá lâu trên sân với bà Hăngriet; chồng bà này, như thường lệ, chơi đôminô với một ông bạn kinh doanh; tôi còn thấy chàng chuyện trò rất muộn với vẻ mật thiết đáng ngờ, trong bóng tối của phòng giấy với cô thư kí của khách sạn.

Hôm sau, chàng theo ông bạn Đan Mạch của tôi đi câu cá và tỏ ra có những hiểu biết phi thường về môn này; sau đó chàng bàn luận về chính trị rất lâu với nhà kĩ nghệ ở Lyông; và chàng cũng tỏ ra là người nói chuyện có duyên vì người ta nghe thấy tiếng cười của ông mập át cả tiếng sóng. Sau bữa trưa, (để hiểu rỏ tình hình, tôi phải kể thật chính xác từng giai đoạn thời gian biểu của chàng) chàng đã cùng bà Hăngriet, chỉ có hai người, uống cà-phê ở ngoài vườn; chàng lại chơi quần vợt với các con gái của bà, rồi chuyện trò với hai vợ chồng người Đức ở phòng lớn. Hồi sáu giờ, khi đi bỏ thư, tôi gặp chàng ở ga. Chàng vội đến gần tôi, kể là chàng buộc phải cáo lỗi vì bị gọi về gấp nhưng sau hai ngày, chàng sẽ trở lại đây.

Thật vậy, chiều hôm đó, chàng không có mặt ở phòng ăn, nhưng có thiếu chăng chỉ là thiếu sự hiện diện của con người đó, vì ở tất cả mọi bàn, người ta chỉ nói về chàng, ca ngợi tính tình dễ thương và vui vẻ của chàng.

Ban đêm, tôi đang ngồi trong phòng, đọc cho xong một cuốn sách, lúc đó có lẽ đã mười một giờ, bỗng, qua cửa sổ mở, tôi nghe thấy những tiếng kêu, những tiếng gọi lo âu ở ngoài vườn; rõ ràng, bên khách sạn, có một sự náo động khác thường. Vì lo lắng hơn là vì tò mò, tôi xuống ngay năm mươi bậc thang; ở dưới, tôi thấy khách trọ và nhân viên khách sạn đang trong tình trạng hỗn độn và náo động. Bà Hăngriet sau khi đi dạo trên sân dọc bờ biển như các buổi chiều, đã không trở về, trong lúc ông chồng thì như thường lệ, vẫn chơi đôminô với ông bạn ở Namuya [[5\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#5_Ten_mot_thanh_pho_cua_Phap__Na), mọi người lo là có tai nạn. Giống như một con bò rừng, con người ở thành phố Lyông, vốn nặng nề, mập mạp, lao dọc theo phía bờ biển và trong đêm tối, tiếng gào: “Hăngriet! Hăngriet!” của ông ta, do xúc cảm mà giọng lạc đi, âm thanh đó gợi lên một cảm giác rùng rợn như tiếng gầm rống của một con thú khổng lồ thời nguyên thuỷ, trước giờ chết. Nhân viên khách sạn, bồi phòng chạy đi chạy lại tấp nập, lên xuống thang gác, người ta đánh thức khách trọ, gọi điện đến sở cảnh sát. Nhưng giữa cảnh ồn ào đó, con người to lớn ấy áo gi-lê cởi phanh cứ đi qua lại, lảo đảo bước những bước dài, ông thổn thức kêu to trong đêm, một cách điên dại, chỉ một cái tên: “Hăngriet! Hăngriet!”. Ngay lúc ấy, những đứa nhỏ ở trên lầu, đã thức dậy và trong bộ quần áo ngủ, chúng đứng bên cửa sổ gọi mẹ, còn người cha chạy tới cho chúng yên lòng.

Rồi bỗng xảy ra một điều thật hãi hùng, không sao kể lại được vì tạo vật, khi bị căng mạnh trong những cơn khủng hoảng đặc biệt, thường làm cho thái độ của người ta có một vẻ bi thảm lạ thường, không một hình ảnh, lời lẽ nào có thể diễn tả nổi, kể cả cái sức mạnh sấm sét ở trong nó. Bỗng nhiên, con người nặng nề, to lớn bước xuống các bậc thang rin rít với bộ mặt đã thay đổi hẳn, đầy vẻ mệt mỏi, nhưng dữ tợn, ông ta cầm một lá thư trong tay: “Gọi tất cả mọi người về đi!”.

Ông ta nói với người quản lí bằng một giọng vừa đủ nghe: “Gọi tất cả mọi người về, không cần tìm nữa, vợ tôi đã bỏ tôi rồi”.

Trước những kẻ đứng xúm quanh ông, tò mò nhìn ông bỗng nhiên ngượng ngùng, bẽn lẽn và hãi hùng giãn ra, con người bị đánh đến tử thương này có một dáng điệu căng thẳng phi thường. Ông ta còn đủ sức bước lảo đảo qua mặt chúng tôi, không nhìn ai, để đi tắt đèn trong phòng đọc sách. Người ta nghe tiếng tấm thân nặng nề, đồ sộ của ông gieo phịch xuống một chiếc ghế phô tơi, rồi một tiếng nấc man rợ, thú vật chỉ có ở những người chưa từng khóc bao giờ. Nỗi đau khổ thông thường ấy, gợi lên trong mỗi chúng tôi, ngay cả với người vô tình nhất, một tác động lạ kì. Không người bồi bàn nào của khách sạn, không một khách trọ nào, tò mò tới xem, dám hé môi cười, hoặc thốt ra một lời thương cảm. Câm nín, mỗi người chúng tôi, như cảm thấy hổ thẹn vì để bộc lộ tình cảm mình một cách sôi sục, lặng lẽ trở về phòng. Khi chỉ còn một mình trong căn phòng tối tăm, cái sản phẩm của nhân loại bị vùi dập này đã thoi thóp, nức nở, quá cô đơn với chính mình, tại ngôi nhà mà ánh đèn đang tắt dần, chỉ còn lại những tiếng rì rào, những tiếng thì thầm, những tiếng động yếu ớt cứ tàn lụi dần.

Người ta phải thấy rằng một sự kiện như sét đánh ấy, diễn ra trọn vẹn trước mắt chúng tôi, đã gây xúc động mạnh đến những người quen với buồn chán và những trò giải trí vô tư. Nhưng cuộc tranh luận nổ ra sau đó tại bàn chúng tôi lại kịch liệt và suýt biến thành ẩu đả; dù cho nó bắt nguồn từ sự việc lạ lùng này, bản thân nó chỉ là những vấn đề những nguyên tắc đối chọi nhau, những quan điểm khác nhau về cuộc đời chống lại nhau một cách gay gắt. Thật vậy, do một cô hầu gái thóc mách đã đọc được bức thư (ông chồng gục xuống trong cơn phẫn nộ bất lực, đã vò nát và quẳng bức thư xuống sàn nhà) người ta sớm biết rằng bà Hăngriet bỏ đi không phải một mình mà với chàng trai người Pháp (cảm tình của nhiều người đối với chàng từ lúc đó, đã mất đi rất nhanh). Thoạt tiên, người ta thấy ngay là cái bà Bôvary [[6\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#6_ba_Bovary__nhan_vat_trong_mot) nhỏ nhắn này đã đổi ông chồng béo ị, dân tỉnh lẻ lấy một chàng trai trẻ, thanh lịch, đẹp đẽ. Nhưng điều làm mọi người ngạc nhiên nữa là trong đó từ nhà kĩ nghệ, các con gái của ông đến cả bà Hăngriet đều chưa bao giờ gặp chàng Lôvơlêxơ [[7\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#7_Lovelace__ten_mot_nhan_vat_tro) này; và như vậy là một cuộc trò chuyện ban đêm dài hơn hai giờ trên sân thượng, và một giờ uống cà-phê với nhau ở ngoài vườn đã đủ để xô đẩy một người đàn bà mẫu mực, chừng ba mươi tuổi, bỏ chồng và hai con gái để đi trong đêm, phiêu lưu theo một chàng trai thanh lịch, trước đó hoàn toàn xa lạ với bà.

# 3

Những người ăn cùng bàn với chúng tôi đều đồng tình rằng, sự việc, bề ngoài rõ ràng, thật ra chỉ là một sự lừa dối xảo trá và thủ đoạn quỷ quyệt của cặp tình nhân; chắc chắn bà Hăngriet đã có những quan hệ bí mật từ rất lâu với chàng trai này và gã đi “mò gái” đến đây chỉ quyết định những chi tiết cuối cùng của cuộc đào tẩu này, vì – người ta suy luận như vậy – hoàn toàn không thể có chuyện một người đàn bà nết na, chỉ sau hai giờ quen biết đã chuồn theo trai ngay khi nghe tiếng huýt sáo gọi đầu tiên. Ở đây, tôi thích có ý kiến khác; tôi kiên quyết bảo vệ rằng, một người đàn bà lấy chồng, qua nhiều năm chung sống với chồng, chỉ thấy thất vọng và buồn tẻ, cuộc chung sống như vậy đã ngấm ngầm chuẩn bị nội tâm người đàn bà đó trở thành cái mồi cho bất cứ người đàn ông táo bạo nào; điều như vậy không những có thể xảy ra mà chắc chắn là có nữa. Do sự phản đối bất ngờ của tôi, cuộc tranh luận đã mau chóng được tất cả bàn cãi, và điều nó trở nên sôi nổi là cả hai cặp vợ chồng người Đức lẫn Ý đều tỏ vẻ khinh miệt rất kênh kiệu, không chịu chấp nhận sự hiện hữu của tiếng sét ái tình, họ cho đó là một điều điên rồ và một sự tưởng tượng lãng mạn vô duyên.

Tóm lại, nhắc đi nhắc lại mãi những chi tiết của một cuộc cãi vả sôi nổi kéo dài từ đầu giờ dần đến cuối giờ dậu [[8\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#8_Nguyen_van__tu_khi_an_mon_sup) chẳng ích lợi gì; chỉ những khách chuyên được mời ăn tiệc [[9\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#9_Theo_tuc_le_chau_Au_o_day_noi) nói chuyện mới sắc sảo, còn những luận điệu mà những người ngồi cùng bàn, khi ăn, ngẫu nhiên viện ra để tranh cãi giữa bầu không khí hăng say, thường chẳng có gì đặc sắc, có thể nói là vơ quàng vơ xiên nữa. Cũng khó có thể cắt nghĩa tại sao chúng tôi lại dễ xúc phạm nhau đến như vậy trong lúc tranh luận; tôi cho rằng hai ông chồng bực tức vì họ chỉ viện lẽ chính các bà vợ của họ không thể bị cám dỗ và sa ngã đến thế.

Đáng buồn là họ không có cái gì hay hơn để phản đối tôi và nói rằng chỉ ai phán xét tâm hồn phụ nữ căn cứ vào những cuộc chinh phục bất thần và dễ dãi của kẻ độc thân mới nói vậy. Điều đó bắt đầu làm tôi khó chịu và khi bà người Đức cho thêm thứ gia vị nghiêm chỉnh vào bài học này, nói rằng có những người phụ nữ đoan trang, lại có cả những đồ “đĩ thoã” và theo bà ta, bà Hăngriet phải thuộc loại này, tôi hoàn toàn mất hết bình tĩnh. Đến lượt tôi, tôi tấn công lại. Tôi tuyên bố rằng, không thừa nhận sự việc này, chứng tỏ, một người đàn bà, nhiều lúc trong đời mình, có thể bị phó mặc cho những uy lực thần bí mạnh hơn cả ý chí của họ, rằng trí thông minh của họ chỉ che giấu nỗi lo sợ chính bản năng của con người, nỗi lo sợ cái bản tính tin thờ ma quỷ trong con người ta. Và nhiều người thích cho là mình rắn rỏi hơn, trong sạch hơn những kẻ “dễ bị chinh phục”.

Về phần tôi, tôi cho rằng một người đàn bà xử sự một cách tự do và đắm đuối, theo bản năng của mình còn thành thật hơn những người vẫn phản bội chồng ngay khi còn nằm trong tay chồng, mắt nhắm nghiền, như ta thường thấy. Đại khái, tôi nói như vậy; và khi cuộc đấu khẩu trở nên nảy lửa, mọi người càng công kích bà Hăngriet tội nghiệp kia, tôi càng say sưa bênh vực bà ta (thật ra, trong thâm tâm, tôi cũng thấy là tôi đã đi quá xa!). Sự nồng nhiệt ấy như khiêu khích hai cặp vợ chồng kia; và thành bộ tứ không hài hoà lắm, họ nhào vào tôi kịch liệt đến nỗi ông già Đan Mạch, vẻ hào hứng, tay cầm đồng hồ bấm giờ, như trọng tài một trận đá banh, thỉnh thoảng phải gõ những ngón tay xương xẩu xuống bàn, ra vẻ cảnh cáo và nói: “Xin các vị, hãy bình tĩnh nào!” [[10\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#10_Nguyen_van_tieng_Anh___Gentle)

Nhưng làm như vậy cũng chỉ có tác dụng chốc lát. Đã ba lần, một đối thủ của tôi hùng hổ chồm lên và bà vợ ông ta vất vả lắm mới làm ông ta bớt nóng, tóm lại chỉ chừng mười phút nữa, là cuộc tranh luận giữa chúng tôi có thể kết thúc bằng đấm đá nhau nếu, bỗng nhiên bỗng nhiên bà C…, bà mệnh phụ già người Anh, tóc bạc trắng, đầy vẻ sang trọng, mặc nhiên đã trở thành người chủ toạ danh dự của bàn chúng tôi mà không phải bầu. Đối với ai, bà cũng tỏ ra nhã nhặn, bà ngồi thẳng trên ghế, nói ít nhưng đã nói thì cực kì thú vị và dễ nghe; chỉ nhìn vẻ ngoài của bà cũng thấy dịu dàng; ở con người quý phái, kín đáo này, toả ra một vẻ điềm đạm, thư thái tuyệt vời. Bà giữ một khoảng cách nhất định đối với tất cả; đối với từng người, bà lại có sự chú ý riêng biệt một cách tế nhị; bà thường hay ngồi ở ngoài vườn với sách vở; đôi lúc bà chơi dương cầm và rất ít khi người ta thấy bà ở giữa một đám đông hay bị cuốn hút vào một cuộc nói chuyện ồn ào. Người ta ít chú ý đến bà nhưng đối với chúng tôi, bà có một uy quyền khác lạ. Bởi vì, khi bà can thiệp lần đầu tiên vào câu chuyện của chúng tôi, tất cả chúng tôi có cái cảm giác nặng nề là đã quá lớn tiếng và không tự kiềm chế được bản thân mình.

Bà C… đã tranh thủ phút tạm ngưng bực tức khi ông người Đức chồm khỏi ghế, bị nhẹ nhàng kéo về chỗ cũ. Bà bất chợt ngước đôi mắt nâu và sáng, do dự nhìn tôi một lát để sau đó tự đặt vấn đề với sự chính xác của một nhà chuyên môn.

- Nếu tôi hiểu đúng ý ông, thì ông nghĩ rằng bà Hăngriet… rằng một người đàn bà, dù không muốn, cũng không có thể bị xô đẩy vào một cuộc phiêu lưu bất ngờ? Ông nghĩ rằng có những hành động mà một người đàn bà như vậy cho là không thể nào tới với họ một giờ trước đó và bà ta không phải chịu trách nhiệm về hành động ấy.

- Thưa bà tôi đã nghĩ đúng như vậy.

- Vậy thì mọi sự phán xét về đạo đức sẽ hoàn toàn không có giá trị, mọi vi phạm những quy luật về luân lí sẽ được bảo vệ. Nếu ông thật sự chấp nhận, coi án mạng vì tình không phải là tội phạm như người Pháp vẫn nói, thì duy trì toà án để làm gì? Cũng không cần nhiều thiện chí lắm (mà ông thì có quá nhiều thiện chí, bà mỉm cười nói thêm) để tìm thấy trong mỗi vụ trọng tội, một sự đam mê đó, tìm ra một lời biện bạch.

Giọng nói trong trẻo, hơi vui vẻ của những lời nói đã làm tôi thấy ấm lòng lạ thường; tự nhiên bắt chước thái độ khách quan của bà, tôi nửa đùa, nửa nghiêm trả lời:

- Chắc chắn là toà án sẽ nghiêm khắc hơn tôi về những vấn đề này; họ có sứ mệnh phải bảo vệ đến cùng những phong tục và các điều quy ước chung; điều đó buộc họ phải kết án thay vì tha lỗi. Nhưng tôi, một người bình thường, tôi không hiểu tại sao tôi lại phải tự đảm nhận vai trò công tố viên. Tôi muốn làm người chuyên đi bảo vệ hơn. Bản thân tôi, tôi thích hiểu con người hơn xét xử họ.

Bà C… nhìn thẳng vào tôi một lát bằng cặp mắt sáng và nâu, rồi bà ngập ngừng. Tôi sợ bà không hiểu rõ tôi và tôi định nhắc lại bằng tiếng Anh điều tôi đã nói. Nhưng với vẻ nghiêm nghị đặc biệt và như trong một kì sát hạch, bà tiếp tục hỏi:

- Thế ông không thấy rằng, một người đàn bà, bỏ cả chồng con để đi theo một kẻ nào đó, chưa biết có xứng đáng với tình yêu của mình không, là đáng khinh và bỉ ổi ư? Ông có thể tha thứ một hành vi liều lĩnh và nhẹ dạ đến thế của một người đàn bà không còn trẻ nữa, lẽ ra bà ta phải biết học cách tự trọng lấy mình, dù chỉ vì các con?

- Thưa bà, tôi xin nhắc lại - tôi khăng khăng - là tôi từ chối không có một sự phán xét hay lên án ở trường hợp này. Nhưng trước mặt bà, tôi có thể bình thản thừa nhận rằng lúc nãy, tôi có hơi nói quá. Cái bà Hăngriet tội nghiệp kia, chắc chắn không phải là một nữ anh hùng; bà ta không có cả bản chất một con ngưòi phiêu lãng, bà ta còn kém một người đa tình nồng nhiệt. Theo tôi hiểu về bà ấy, bà ta chỉ là một người đàn bà yếu đuối, bình thường, mà tôi có đôi chút kính nể vì bà ta đã can đảm làm theo ý muốn của mình, nhưng tôi còn thương xót bà ta hơn vì ngày mai, nếu không phải là đã xảy ra hôm nay rồi, bà ta sẽ đau khổ một cách sâu sắc. Có thể bà ta đã hành động ngốc nghếch, dù sao bà ấy cũng quá hấp tấp nhưng tư cách của bà không có gì là hèn hạ, thấp kém và trước sau, tôi cũng không cho ai được quyền khinh rẻ người đàn bà đáng thương và đau khổ này.

- Thế ông, ông còn có đủ sự kính nể, lòng tôn trọng đối với bà ấy không? Ông có phân biệt người đàn bà nết na mới hôm trước ông còn gặp, với người hôm qua đã đi theo một gã đàn ông hoàn toàn xa lạ không?

- Thưa không, tôi không có chút phân biệt nào dù là nhỏ nhất.

- Thật vậy sao? [[11\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#11_Nguyen_van_tieng_Anh___Is_tha)

# 4

Tự nhiên, bà nói bằng tiếng Anh, cuộc nói chuyện làm bà có vẻ thú vị lạ thường. Sau một giây lát suy nghĩ, cái nhìn trong sáng của bà lại nhằm vào tôi.

- Nếu ngày mai, ông gặp bà Hăngriet ở Nixơ [[12\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#12_Nice__mot_thanh_pho_nghi_mat) chẳng hạn, khoác tay với chàng trai ấy, ông có chào bà ta không?

- Tất nhiên là có chứ.

- Ông có nói chuyện với bà ấy không?

- Tất nhiên là có!

- Nếu ông… nếu ông có vợ, ông có giới thiệu vợ ông với người đàn bà ấy, như không có gì xảy ra không?

- Tất nhiên là có.

- Ông sẽ làm như vậy thật ư? [[13\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#13_Nguyen_van_tieng_Anh___Would) – Bà lại nói với vẻ ngạc nhiên, hồ nghi và sửng sốt.

- Nhất định tôi sẽ làm như vậy? [[14\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#14_Nguyen_van_tieng_Anh___Surely) – Tôi đáp lại bằng tiếng Anh mà không để ý thấy nữa.

Bà C… nín lặng. Bà vẫn chìm lắng trong suy nghĩ và đột nhiên nhìn vào tôi, bà nói, như ngạc nhiên về sự dũng cảm của chính mình:

- Tôi không biết tôi có làm như vậy không? Có lẽ tôi cũng phải làm như vậy. [[15\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#15_Nguyen_van_tieng_Anh___I_don)

Và với vẻ tự tin không sao mô tả nổi, mà chỉ người Anh mới biết dùng để chấm dứt cuộc nói chuyện một cách dứt khoát nhưng không đột ngột, thô lỗ, bà đứng dậy, thân mật chìa tay ra cho tôi. Nhờ có bà can thiệp, yên tĩnh đã trở lại, về phần chúng tôi, chúng tôi thầm biết ơn bà, vì dù còn là đối thủ của nhau, chúng tôi vẫn có thể chia tay nhau có lễ độ và không khí căng thẳng nguy hiểm cũng tan dần sau vài lời bông lơn vớ vẩn.

Mặc dù cuộc tranh cãi chấm dứt một cách lịch sự, giữa những địch thủ và tôi vẫn còn một chút lạnh nhạt do chỗ điều qua tiếng lại hằn học và sôi nổi. Cặp vợ chồng người Đức tỏ ra dè dặt, còn ông người Ý, những ngày sau đó, cứ luôn hỏi tôi với vẻ giễu cợt, xem tôi có tin tức gì về “cái bà Hăngriet không?” [[16\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#16_Nguyen_van_tieng_U___Cara_sig). Dù cho chúng tôi có giữ lễ độ đến chừng nào, đã có sự đổ vỡ không sao cứu vãn nổi trong quan hệ trung thực và thẳng thắn giữa chúng tôi. Vẻ lạnh lùng châm biếm của các đổi thủ cũ của tôi, lại càng nổi bật hơn sự nhã nhặn thật đặc biệt mà bà C… dành cho tôi sau cuộc tranh cãi đó. Bình thường bà ta cực kì dè dặt và ngoài bữa ăn, hầu như không bao giờ bà nói chuyện với những người ngồi cùng bàn, bây giờ, bà nhiều lần tìm cơ hội để trò chuyện với tôi, ở ngoài vườn; có thể nói bà đã tôn tôi lên bằng cách tách riêng tôi ra, bởi vì dáng điệu dè dặt, quý phái của bà làm cho cuộc nói chuyện riêng có tính chất như một đặc ân. Thật ra, tôi phải nói là bà đã tìm đến tôi, bà không bỏ qua cơ hội nào để bắt chuyện với tôi, điều đó rõ ràng đến nỗi, nếu đấy không phải là một bà già tóc bạc trắng, tôi có thể có những ý nghĩ kiêu căng và kì cục. Nhưng mỗi lần nói chuyện như vậy, câu chuyện của chúng tôi, không sao tránh khỏi là trở lại từ đầu, về bà Hăngriet. Bà C… có vẻ ngấm ngầm khoái trá buộc tội người đàn bà đã quên bổn phận của mình, là không đứng đắn, là vô luân. Nhưng đồng thời bà cũng có vẻ vui vì tôi, trước sau như một, vẫn dành cảm tình cho người đàn bà mảnh mai và dịu dàng đó, và không gì có thể làm tôi chối bỏ tình cảm ấy. Bà luôn lái câu chuyện về cái hướng đó. Cuối cùng, tôi không biết nghĩ ra sao về sự cố tình lạ lùng và hơi bệnh hoạn ấy.

Tình hình đó kéo dài độ năm hay sáu ngày, không có một lời nào của bà để lộ lý do cho thấy đề tài câu chuyện ấy quan trọng với bà đến như vậy. Nhưng rồi tôi cũng thấy rõ điều quan trọng đó, trong một cuộc đi dạo, khi tôi vô tình nói với bà rằng thời gian ở lại đây của tôi đã sắp chấm dứt và tôi dự tính sẽ rời khỏi đây vào ngày mốt. Thế là mặt bà, thường vẫn bình thản, bỗng có một vẻ căng thẳng khác lạ, như một bóng mây đi ngang qua cặp mắt nâu của bà:

- Đáng tiếc thật! Tôi còn biết bao nhiêu điều muốn bàn luận với ông, – bà nói.  
Từ lúc đó, một vẻ bối rối, một vẻ xao xuyến cho thấy rằng, miệng nói, nhưng bà nghĩ tới một điều gì đã làm bà bận tâm nhiều, làm bà xao lãng trong câu chuyện với tôi. Rồi tình trạng lơ đãng cũng làm bà ngượng ngùng, vì sau một lát đột ngột lặng thinh, bà bất chợt đưa tay cho tôi và nói:

- Tôi thấy tôi không thể trình bày rõ ràng điều tôi định nói với ông. Tôi muốn viết cho ông hơn.

Rồi bà rảo bước nhanh hơn thường lệ, về phía khách sạn.

Quả nhiên, trước bữa ăn chiều một chút, tôi thấy trong phòng tôi, một lá thư viết bằng một thứ chữ rắn rỏi, và rõ ràng. Đáng buồn là tôi hay lơ là với những thư từ nhận được trong thời thanh niên, nên tôi không sao chép lại được nguyên văn lá thư đó, – tôi chỉ có thể ghi lại đại khái nội dung của nó – trong thư bà hỏi tôi xem tôi có cho phép bà kể cho tôi nghe một đoạn đời của bà.

Bà viết, sự kiện ấy lâu đến nỗi nó không còn thuộc về cuộc sống hiện tại của bà và do ngày mốt, tôi đã đi rồi, bà thấy dễ dàng nói về một việc đã hai mươi năm nay cứ luôn làm bà phải bận tâm và cắn rứt bà. Cho nên nếu một cuộc nói chuyện như vậy không làm phiền tôi, bà mong tôi đến tìm bà vào một giờ bà định.

Bức thư đó, tôi chỉ nói sơ qua nội dung, hấp dẫn lạ thường; riêng việc bà viết bằng tiếng Anh, đã cho thấy nó rất rõ ràng và đầy quả quyết. Tuy nhiên tôi trả lời cũng không dễ dàng, và tôi đã xé ba tờ nháp mới đạt tới hình thức cuối cùng.

“Tôi coi việc bà tin tôi đến như vậy là một vinh dự cho tôi và tôi xin hứa sẽ đáp lại một cách thành thật trường hợp bà yêu cầu tôi. Tất nhiên tôi xin bà hãy chỉ nói những điểm bà muốn bộc lộ với tôi, đúng với sự thật hoàn toàn. Tôi xin thưa với bà, tôi coi sự tin cậy của bà là một điều quý trọng đặc biệt”.

Ngay buổi chiều, lá thư nhỏ của tôi đã ở bên phòng bà và sáng hôm sau, tôi nhận được câu trả lời:

“Ông nói rất có lý: sự thật nửa vời không có giá trị gì bao giờ cũng là một sự thật hoàn toàn. Tôi sẽ cố nghiền ngẫm hết sức để không giấu giếm chút gì với bản thân tôi và với ông. Sau bữa ăn, ông hãy đến phòng tôi (với tuổi sáu mươi bảy, tôi không sợ bị hiểu lầm), vì ở ngoài vườn hay nơi nào có người, tôi không thể nào nói được. Ông hãy tin là tôi quyết định không phải dễ đâu”.

Chiều ngày đó, chúng tôi gặp nhau tại bàn và đã trò chuyện vui vẻ với nhau về những chuyện khác. Nhưng, ở ngoài vườn, bà đã tránh gặp tôi, với vẻ lúng túng rõ ràng; tôi vừa ái ngại vừa cảm động khi thấy bà già tóc bạc trắng này lướt vội dọc lối đi có trồng thông, e lệ như một thiếu nữ.

# 5

Buổi chiều, đúng giờ hẹn, tôi gõ cửa phòng bà, cửa mở ngay tức khắc. Gian phòng chìm trong bóng hoàng hôn, mờ mờ, chỉ có một cây đèn nhỏ đặt trên bàn, toả ra một chùm ánh sáng vàng. Bà C… mời tôi tới chiếc ghế phôtơi và không chút lúng túng, bà ngồi trước mặt tôi; tôi thấy mỗi cử chỉ của bà đều có tính toán; nhưng có một phút im lặng, rõ ràng là không định trước – phút im lặng trước một quyết định khó khăn, phút im lặng kéo dài rất lâu, và tôi không dám lên tiếng, sợ phá vỡ nó vì tôi cảm thấy lúc này đây, một ý chí mạnh mẽ đang đấu tranh kiên cường chống một sức đề kháng cũng mạnh mẽ. Tại phòng khách ở tầng dưới, thỉnh thoảng lại vọng lên, những âm thanh yếu ớt, rời rạc của bản luân vũ, tôi lắng nghe, tập trung đến căng thẳng để sự im lặng đó bớt nặng nề. Bà ta như cũng thấy khó chịu với sự yên tĩnh nhọc nhằn, trái với tự nhiên này, vì bỗng nhiên bà thu mình lại như để lao tới và bà bắt đầu:

- Chỉ câu đầu tiên là khó khăn. Đã hai hôm nay, tôi chuẩn bị để cho thật rõ ràng và chân thật; tôi hi vọng sẽ đạt được kết quả. Có lẽ ông chưa hiểu được vì sao tôi lại kể tất cả chuyện này cho ông là người xa lạ đối với tôi; nhưng không một ngày nào, không một giờ nào, tôi lại không nghĩ đến việc này; xin ông hãy tin ở tôi, một bà già, khi tôi nói với ông rằng việc cứ phải chăm chú suốt đời chỉ nhìn vào một điểm, vào một ngày của đời mình, thật không sao chịu nổi. Vì tất cả những điều tôi sắp kể với ông chỉ chiếm thời gian hai mươi bốn giờ trong sáu mươi bảy năm, và tôi thường tự nhủ đến phát điên lên là: “Nếu trong khoảng thời gian dài đó, người ta có một lúc cuồng dại, chỉ một lần thôi, thì đã sao!”. Nhưng người ta không thể gạt bỏ cái mà chúng ta gọi bằng một từ ngữ rất mơ hồ là lương tâm; khi tôi nghe ông cân nhắc trường hợp Hăngriet một cách khách quan như vậy, tôi nghĩ rằng cái lối cứ luôn nhìn về dĩ vãng rồi không ngừng buộc tội mình, là vô lí, nó sẽ chấm dứt nếu tôi được nói chuyện thoải mái với một người khác về cái ngày duy nhất trong đời mình. Nếu tôi theo đạo Thiên Chúa thay vì theo đạo Anglican [[17\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#17_Dao_Tin_lanh_o_nuoc_Anh), việc xưng tội đã từ lâu tạo cơ hội chuộc lại điều bí mật của tôi; nhưng điều an ủi đó tôi cũng không có được, cho nên hôm nay tôi thử làm cái việc kì quặc là tự giải tội cho mình bằng cách coi ông là người tâm phúc. Tôi hiểu rằng tất cả những cái đó thật lạ lùng, nhưng ông đã chấp nhận không do dự đề nghị của tôi và tôi xin cảm ơn ông.

Như tôi đã nói với ông, tôi chỉ đơn giản kể cho ông nghe một ngày trong cuộc đời tôi thôi; ngoài cái đó ra, không có gì là quan trọng mà còn nhàm chán đối với người khác, không phải là tôi. Cuộc đời tôi cho đến năm tôi bốn mươi hai tuổi hoàn toàn bình thường. Cha mẹ tôi là những nhà quý tộc giàu có, nhiều ruộng đất ở Êcốt [[18\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#18_Ecosse__Xcotlen___mot_vung_o). Cha mẹ tôi có những nhà máy lớn và những trang trại lớn; chúng tôi sống lối sống của giới quý tộc địa phương – gần suốt năm, trên đất đai của mình, và ở London, trong Mùa ăn chơi [[19\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#19_Nguyen_van_tieng_Anh___Season). Năm mười tám tuổi, tôi quen chồng tôi trong một cuộc giao tế; anh là con thứ hai của gia đình ông R… vốn có tiếng tăm và anh đã phục vụ mười năm ở Ấn Độ. Chúng tôi lấy ngay và sống cuộc đời vô tư của giai cấp chúng tôi: ba tháng ở Lơnđơn, ba tháng tại đất đai của chúng tôi; thời gian còn lại là từ khách sạn này đến khách sạn khác ở Ý, Tây Ban Nha và Pháp. Không một gợn nhỏ nào khuấy động cuộc hôn nhân của chúng tôi; chúng tôi sinh được hai con trai, nay đã trưởng thành. Tôi được hơn bốn mươi tuổi thì chồng tôi chết hơi đột ngột. Qua những năm sống ở vùng nhiệt đới, ông ta đã mắc phải một chứng bệnh gan. Tôi đã mất ông ấy sau hai tuần đau khổ ê chề. Con trai lớn của tôi đã đi làm, đứa nhỏ còn đi học. Thế là chỉ qua một đêm, tôi đã hoàn toàn cô đơn và cảnh cô độc ấy đối với tôi, vốn được mọi người thương mến là một nỗi đau khổ ghê gớm. Tôi tưởng không thể ở thêm một ngày trong căn nhà trống trải, mỗi đồ vật đều gợi cho tôi cái chết bi thảm của người chồng yêu dấu; cho nên tôi quyết định sẽ đi du lịch thật nhiều trong những năm tới, chừng nào các con tôi chưa cưới vợ.

Từ lúc đó, trong thâm tâm, tôi coi đời tôi không còn mục đích gì và hoàn toàn vô ích. Người đã chia sẻ từng giờ, từng ý nghĩ với tôi trong suốt hai mươi ba năm trời đã chết; các con tôi không cần đến tôi, tôi sợ làm xáo trộn tuổi trẻ của chúng do tính tình ủ rũ và nỗi buồn của tôi, bản thân tôi không ham muốn gì hết. Thoạt đầu tôi đến Pari, trong cảnh nhàn cư, đi lướt qua các cửa hàng và các nhà bảo tàng; nhưng thành phố và đồ vật đối với tôi thật là xa lạ, tôi tránh mọi người, vì bộ đồ tang của tôi chỉ đem lại cho tôi những cái nhìn thương hại, làm tôi chẳng thích thú gì. Giờ đây, tôi không thể nào kể lại được những tháng ngày lông bông buồn tẻ, u uất, đã trôi qua ra sao; tôi chỉ biết rằng ý nghĩ muốn được chết luôn ám ảnh tôi; nhưng tôi không đủ sức tự xô đẩy mình tới cái kết thúc mong mỏi đau khổ ấy.

Năm góa bụa thứ hai của tôi, nghĩa là năm tôi ở tuổi bốn mươi hai, trong cảnh lầm lũi lẩn trốn trước cuộc sống vô nghĩa đối với tôi, thời gian thì không biết làm gì cho hết, tôi đã đi Môngtơ Cáclô [[20\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#20_Monte_Carlo__mot_thanh_pho_ng), hồi tháng ba. Thành thật mà nói, đó là do buồn chán, muốn thoát khỏi cảnh trống rỗng đang dày vò tâm hồn mình như một cơn ói mửa và muốn tìm ra ít nhất là sự khuây khoả do những kích thích nhỏ bên ngoài đem lại. Tôi càng ít nhạy cảm bao nhiêu thì lại càng thấy cần lao vào nơi mà cuộc sống tỏ ra quay cuồng nhất; đối với người không còn quan tâm đến gì sâu sắc thì chỉ hoạt động say mê của những người khác, như sân khấu hay âm nhạc, mới tác động được tới trí não.

# 6

Do đó tôi thường đi đến cadinô [[21\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#21_Ten_goi_song_bac_lon_trong_do). Điều kích thích đối với tôi là được nhìn thấy hạnh phúc hay thất vọng hiện lên trên mặt người khác một cách cuồng nhiệt, còn tôi thì không một luồng sinh khí nào có thể lay động nổi. Ngoài ra, chồng tôi tuy không hời hợt nhưng cũng thích lui tới nơi đổ bác và tôi vẫn trung thành với những thói quen cũ của anh một cách kính tín vô thức. Ở đó bắt đầu cái thời gian hai mươi bốn tiếng hồi hộp hơn tất cả các trò bài bạc trên đời và làm số phận tôi bị đảo lộn tới hàng năm trời.

Buổi trưa, tôi dùng bữa với công tước M… một người bà con trong gia đình. Sau bữa chiều, tôi chưa mệt mỏi đến nổi phải đi ngủ. Thế là tôi vào sòng bạc, không đánh, mà tha thẩn từ bàn này đến bàn khác, chỉ nhìn một cách đặc biệt những con bạc tụ tập lộn xộn ở đó. Tôi nói “một cách đặc biệt” vì đó là cách mà người chồng quá cố của tôi đã bày cho tôi vào một ngày mà chán không muốn nhìn nữa, tôi phàn nàn về sự buồn nản vừa phải trông mãi, một cách ngớ ngẩn, vẫn những khuôn mặt ấy: những bà già nhăn nheo, ngồi lì hàng giờ ở đó, trước khi liều quăng ra một đồng giơ-tông, những con bạc xảo trá và những “ả điếm đàng” của trò bài lá – tất cả cái xã hội tứ chiếng từ khắp nơi kéo đến; và như ông cũng biết đấy, cái xã hội ấy không đẹp đẽ và lãng mạn như bức tranh thường mô tả họ trong các truyện khốn khổ, trong đó họ được coi như bông hoa của sự hào hoa phong nhã, như giới quý tộc châu Âu. Và tôi nói với ông về lúc đó, là cách đây hai mươi năm, lúc mà tiền còn bằng vàng, bằng bạc, đủ trọng lượng, lăn được, lúc mà những tờ giấy bạc sột soạt, những đồng Napôlêông, những đồng năm phrăng to bự quay cuồng lộn xộn, lúc mà nhà cadinô còn thú vị hơn bây giờ nhiều và ở cái thành trì tráng lệ của đổ bác, được xây lại theo thời trang, đám công chúng trưởng giả gồm các du khách du lịch của hãng Cúc [[22\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#22_Mot_cong_ty_du_lich_noi_tieng) đã uể oải vung phí những đồng giơ-tông vô tri vô giác. Nhưng trong thời kì ấy, tôi thấy vẻ đơn điệu của những bộ mặt dửng dưng đó không có gì hấp dẫn, cho đến một ngày, chồng tôi, vốn say mê đặc biệt việc coi tướng tay, đã chỉ cho tôi một cách nhìn mới, quả là thú vị, kích thích và cuốn hút hơn nhiều so với cách đứng uể oải tại chỗ mà xem, đó là cách không bao giờ nhìn vào mặt, mà chỉ nhìn vào cái khuôn vuông trên bàn, và ở chổ ấy, lại chỉ nhìn những bàn tay của con bạc, chỉ nhìn từng cử động của những bàn tay đó thôi.

Tôi không biết, có lúc nào ông vô tình ngắm những cái bàn màu xanh lá cây, riêng cái khoảng vuông màu xanh nhạt, trong cái khoảng đó, hòn bi tròn lảo đảo lăn từ số này sang số khác như một người say rượu và những tấm giấy xoay lộn, những đồng tiền tròn bằng vàng, bạc rơi như hạt giống xuống những ô vuông để sau đó, cái bàn cào của người hồ lì, y hệt một lưỡi liềm, hái tiền bằng một động tác sắc gọn, hoặc đẩy đi, như một bó lúa, về phái người được. Điều duy nhất, biến đổi trong cảnh này là những bàn tay, vô số những bàn tay, sáng sủa , sôi nổi, hoặc chờ đợi quanh chiếc bàn xanh, tất cả có vẻ đang rình rập, bên hang ổ, khác nhau ở nơi cổ tay áo, mỗi bàn tay đều giống một con thú sắp chồm lên, cái nào cũng có hình dáng, màu sắc của nó, có những cái trống trơn, có những cái đeo nhẫn và dây chuyền, kêu lanh canh, cái thì lông lá như thú dữ, cái khác mềm mại, và ẩm nhớp như con lươn, nhưng tất cả đều căng thẳng một cách thầm kín và rung lên, bồn chồn.

Mỗi lần thấy vậy, tôi tự nhiên nghĩ tới một trường đua ngựa, vào lúc bắt đầu cuộc đua, những con ngựa bị kích thích, khó khăn lắm mới kìm giữ được chúng, không cho chúng lao đi trước giờ đã định; những bàn tay của các con bạc cũng run lên, trỗi dậy và lồng lên đúng y như vậy. Qua cách chờ đợi, nắm giữ và ngưng lại, chúng bộc lộ cá tính người đánh bạc; có móng nhọn, chúng tố cáo con người gian tham; buông thả, con người hoang phí; bình thản, con người tính toán và run rẩy, con người tuyệt vọng. Hàng trăm đặc tính đã được lộ ra như vậy, trong nháy mắt, trong cử chỉ cầm tiền: có bàn tay vò tờ giấy bạc, có bàn tay vung tiền ra một cách nóng nảy, có con bạc, rã rời, mệt mỏi nắm tay lại, để tiền tự do lăn trên thảm.

Cờ bạc biểu lộ con người, đó là một từ sáo mòn, tôi biết vậy; nhưng ở đây, tôi nói: bàn tay của từng người trong canh bạc, còn biểu lộ con người đó rõ hơn nữa. Bởi vì tất cả, hoặc hầu hết tất cả những ai chơi trò đỏ đen đều sớm học được cách chế ngự nét mặt của mình: ở phía trên nơi cổ áo sơ mi, họ lạnh lùng đeo chiếc mặt nạ thản nhiên; họ buộc những nét hằn quanh miệng họ phải biến mất; họ đẩy lui cảm xúc của họ trong hàm răng nghiến chặt họ giấu nỗi lo âu đối với bản thân họ, họ làm giảm nét gân guốc của cơ bắp trên mặt họ bằng một vẻ thờ ơ giả tạo, làm như cao sang lắm. Nhưng chính vì họ tập trung chú ý che giấu những gì hiện lên rõ nhất trong con người, nghĩa là trên mặt, họ đã quên mất bàn tay, họ quên là có những người chỉ quan sát những bàn tay đó thôi và qua chúng đã đoán được những gì mà đôi môi cười tủm tỉm, cái nhìn giả bộ thờ ơ cố che giấu. Bàn tay để lộ trần trụi những điều bí ẩn nhất của con người. Bởi vì có một lúc, không sao tránh được, tất cả những ngón tay bị cầm giữ một cách khó nhọc, có vẻ như ngủ, đã không còn vẻ ung dung, thư thái nữa. Vào giây phút quyết định, khi hòn bi ở bàn ru-lét rơi vào hốc, và người ta rao số trúng lên, thì, ở giây phút đó, mỗi bàn tay trong số hàng trăm hay hàng năm trăm bàn tay này đã tự nhiên cử động một cách thật cá biệt, thật riêng tư, theo bản năng nguyên thuỷ của nó. Và khi người ta đã quen quan sát, như tôi, do sở thích của chồng mình truyền lại, loại đấu trường của những bàn tay, cách cử động đột ngột, luôn thay đổi, luôn bất ngờ, do những tâm tính luôn khác nhau để lộ ra thật say mê hơn cả sân khấu hay âm nhạc. Tôi không thể chỉ cho ông rõ từng chi tiết là trên bàn bạc có hàng ngàn dáng bộ của các bàn tay, cái thì như thú dữ, có những ngón tay lông lá, có móng vuốt, quắp tiền như kiểu con nhện, cái thì nóng nảy, run rẩy, móng tay nhợt nhạt, không dám sờ vào tiền; cao quý và bần tiện, tàn bạo và nhút nhát, xảo trá và gần như ngập ngừng; mỗi bàn tay đều có kiểu cách đặc biệt của mình, vì mỗi bàn tay đều có kiểu cách đặc biệt của mình, vì mỗi bàn tay đó đều thể hiện một cuộc sống khác nhau; không kể tới năm hay sáu bàn tay của những người hồ lì. Những bàn tay này thật sự là những cái máy; chúng hoạt động như những nhánh bằng thép kêu tanh tách của chiếc máy đếm có cánh quay chỉ để từng ngời một lọt qua, một cách khách quan, chuyên nghiệp, hoàn toàn vô tình, tương phản với cuộc sống cuồng nhiệt của những bàn tay trên. Nhưng chính những bàn tay lạnh lùng này, đến lượt chúng, lại tạo ra một tác động lạ thường bởi sự đối nghịch của chúng với những bàn tay chị em thèm khát và mê say kia, tôi dám nói là chúng mặc một bộ sắc phục riêng giống như các cảnh binh giữa biển người, trong không khí kích động của đám dân nổi loạn.

Thêm vào đó, còn cái thích thú riêng là chỉ qua vài buổi chiều, tôi đã thân quen được với vô số những thói lệ và nỗi say mê của vài bàn tay; chỉ cần ít ngày, là tôi đã quen những bàn tay mới và tôi xếp loại chúng, y như người, là có cảm tình hay khả ố. Nhiều bàn tay làm tôi thật khó chịu bởi sự thô tục và gian tham của chúng, mỗi khi thấy chúng là tôi nhìn ngay đi chỗ khác như đó là một vật dung tục. Mỗi khi có một bàn tay mới xuất hiện là tôi thấy đó là một sự kiện gợi trí tò mò của tôi làm tôi thường quên không nhìn đến bộ mặt tương ứng với nó, ở phía trên cổ áo, bất động, giống như chiếc mặt nạ lạnh lùng, lịch thiệp, trên chiếc sơ mi dạ hội hay một cái cổ long lanh đồ trang sức.

# 7

Thế là chiều hôm ấy, tôi đến cadinô; sau khi đi ngang qua han bàn quá đông, tôi sà vào bàn thứ ba, và đã chuẩn bị sẵn vài đồng lu-i vàng, tôi ngạc nhiên nghe thấy, trong giây phút tạm ngưng hoàn toàn yên ắng, đầy căng thẳng này, ngay cả sự im lặng như cũng rung lên, thường vẫn xảy ra khi hòn bi đang do dự, giữa hai con số, sắp dừng lại – tôi phải nói là nghe thấy, ngay trước mặt tôi một tiếng động khác thường, một tiếng răng rắc, một tiếng cắc như tiếng khớp xương bị gãy phát ra. Tôi sửng sốt nhìn về phía bên kia tấm thảm. Và tôi thấy ở đó (thật là kinh hãi) hai bàn tay mà tôi chưa từng thấy bao giờ, một bàn tay phải và một bàn tay trái ngoắc vào nhau, như những con thú đang cắn nhau, siết chặt tay nhau, chống lại nhau một cách dữ tợn, phũ phàng, co quắp lại làm các đốt ngón tay kêu rắc gọn như tiếng một quả hạt dẻ bị bóp vỡ phát ra.

Đó là những bàn tay đẹp hiếm có, dài, mảnh dẻ lạ thường, nhưng lại có những cơ bắp rất rắn rỏi – những bàn tay trắng trẻo, phía đầu từ những móng tay nhàn nhạt, bóng như xà cừ, cắt tròn, thanh nhã. Tôi ngắm chúng suốt buổi tối, đúng vậy, tôi đã ngắm chúng, những bàn tay kì lạ, độc nhất vô song này, mà cứ ngạc nhiên mãi; như thoạt đầu, điều làm tôi ngạc nhiên đến phát sợ là cơn sốt, là cái vẻ đam mê cuồng nhiệt, là cái cách chúng quắp lấy nhau, vật lộn với nhau. Lập tức tôi hiểu ngay đây là một con người tràn trề sức mạnh, đã tập trung tất cả sự đam mê của mình vào đầu các ngón tay, cho cơ thể không bùng nổ được. Và bây giờ đây… đúng cái giây phút đó, hai bàn tay bỗng rời nhau như hai con thú bị tử thương, bởi cùng một viên đạn.

Cả hai, chúng ngã xuống, chết thật sự chứ không phải chỉ là kiệt sức; chúng ngã xuống với một vẻ rõ ràng là chán nản và vỡ mộng, như bị sét đánh, cùng cực, và tôi cũng bất lực không sao tả lại được cảnh ấy. Vì trước đó cũng như sau này, không bao giờ còn được trông thấy những bàn tay có tinh thần đến như vậy, ở chúng, mổi cơ bắp là một cái miệng và sự đam mê toát ra rõ rệt từ các lỗ chân lông.   
Cả hai, chúng năm sóng sượt một lát, trên tấm thảm xanh, như những con sứa bị dạt vào bờ, èo uột chết hẳn. Rồi một trong hai bàn tay, bàn tay phải, nhọc nhằn nhấc những đầu ngón lên, nó run rẩy, gập lại, xoay một vòng quanh mình nó, ngập ngừng và sau cùng nó nóng nảy nhặt một đồng giơ-tông lên, lưỡng lự lăn trên đầu ngón cái và ngón trỏ như lăn một bánh xe nhỏ. Đột nhiên bàn tay uốn mình lại như một con báo mềm mại cong lưng và nó ném, đúng hơn là nó khạc mạnh đồng giơ-tông một trăm phrăng đang ở trong tay nó vào giữa ô vuông đen. Ngay tức khắc, như theo tín hiệu, bàn tay trái vẫn nằm lì cũng dao động trỗi dậy, lướt đi, nói cho đúng là lết tới bàn tay anh em kia đang run lên mệt mỏi vì vừa làm cái việc tung tiền ra, bây giờ thì cả hai đang ở bên nhau, run rẩy; giống những hàm răng va nhẹ lập cập vào nhau trong cơn sốt rùng mình, cả hai bàn tay gõ nhẹ xuống bàn, không gây ra tiếng động. Chưa bao giờ, chưa bao giờ tôi lại thấy những bàn tay có tinh thần kì lạ đến như vậy, có cái cách chuyển động và chăm chú vất vả đến như vậy. Tất cả những gì khác đang diễn ra dưới cái vòm lớn này: tiếng rì rào ở các phòng khách, tiếng rao ầm ĩ của những người hồ lì, tiếng người đi lại và tiếng của chính những hòn bi bây giờ được tung từ trên cao, nhảy nhót như điên trong cái lồng tròn, sàn bóng loáng, vô vàn những cảm xúc đó xáo trộn lẫn lộn, nối tiếp nhau đập vào trí não, tất cả những cái đó đối với tôi bỗng như đã chết và bất động bên cạnh hai bàn tay run rẩy, hổn hển như hết hơi, khắc khoải đợi chờ, đang lập cập, rung lên, hai bàn tay quái lạ đã mê hoặc, chiếm đoạt tâm hồn tôi.

Sau cùng, tôi không cưỡng lại được, tôi thấy cần phải trông thấy người, trông thấy bộ mặt, chủ của những bàn tay huyền ảo này; và với nỗi lo âu (phải, với nỗi lo âu thật sự vì những bàn tay ấy làm tôi phát sợ) mắt tôi lướt chầm chậm dọc cánh tay áo lên tận đôi vai nhỏ hẹp. Một lần nữa tôi giật mình, kinh hãi vì bộ mặt cũng như những bàn tay ấy, nói cùng một thứ ngôn ngữ, phóng khoáng, cùng bị kích thích quá độ một cách quái dị như nhau, bộ mặt ấy có cái vẻ hăm hở ghê gớm bên vẻ đẹp thanh nhã, mềm yếu gần như của phụ nữ. Chưa bao giờ tôi thấy bộ mặt như vậy, có thể nói, xứng với con người ấy, lại tách biệt với nó, để sống một cuộc sống riêng, để tự buông thả hoàn toàn vô hạn độ. Tôi đã có cơ hội thật tốt để quan sát bộ mặt này, như xem một chiếc mặt nạ, một thứ tác phẩm tạo hình không thần sắc; con mắt đó, cái con mắt điên loạn không liếc sang phải hay sang trái lấy một giây: con người cứng đơ và đen giống như một hòn bi bằng thuỷ tinh, không hồn, dưới đôi mắt mở to – như phản ánh long lanh cái hòn bi bằng gỗ đào hoa tâm đang lăn, nhảy điên cuồng, ngạo nghễ, trong cái vòng tròn nhỏ của bàn ru-let .

Tôi cứ phải nhắc lại là tôi chưa hề thấy một bộ mặt cuồng nhiệt và hấp dẫn đến thế.

Đó là bộ mặt của một thanh niên chừng hai mươi bốn tuổi, mặt anh ta gầy, thanh mảnh, hơi dài trông thật ý nhị. Cũng như những bàn tay, mặt anh không cường tráng, mà giống như mặt một đứa trẻ mải chơi thì đúng hơn; nhưng mãi sau này tôi mới nhận ra tất cả những cái ấy, bởi vì lúc đó, bộ mặt ấy, đã biến hẳn dưới cái vẻ thèm khát, sôi sục, rõ rệt. Cặp môi mỏng hé to, nóng nảy, để lộ gần nửa hàm răng va lập cập vào nhau, cuồng nhiệt còn miệng thì đơ ra, mở rộng. Một mớ tóc, sáng màu bạch kim, dính chặt vào trán ướt đẫm mồ hôi, nó rũ về trước như người bị ngã và hai cánh mũi cứ rung lên liên tục, như có một lớp sóng nhỏ vô hình dưới lớp da. Và cái đầu vô tình cứ mỗi lúc ngả về trước một nhiều, gợi lên cái cảm giác là nó bị cơn xoáy của hòn bi nhỏ hút theo; lúc đó tôi nới hiểu vì sao hai bàn tay lại nắm chặt lấy nhau co quắp như vậy; chính là do cái lực – chống phản ứng, do sự co thắt đó mà thân người đã rời khỏi trung tâm điểm của nó mà vẫn giữ được thăng bằng.

Chưa bao giờ (tôi cứ phải nhắc đi nhắc lại mãi điều này) tôi lại thấy một bộ mặt mà sự đam mê vọt tung ra trần trụi, trơ trẽn, thô tục và tôi ở đó mê mẩn, nhìn chòng chọc vào nó, vào bộ mặt ấy… tôi cũng bị mê hoặc, cũng bị thôi miên bởi bộ mặt điên dại ấy, như cặp mắt của nó bị viên bi đang quay lộn, nhảy nhót làm hồi hộp, mê hoặc và thôi miên. Từ giây phút ấy, tôi không để ý gì đến trong gian phòng; tất cả đối với tôi như có vẻ mờ nhạt, ảm đạm và bị xóa nhoà, tất cả như tối lại so với ánh lửa phát ra từ bộ mặt đó, và tôi không để ý tới ai, tôi quan sát có lẽ đến một giờ chỉ con người này và từng cử chỉ của anh ta… Một tia sáng lóe trong mắt anh, hai bàn tay anh run rẩy, nắm chặt lấy nhau giống như một cuộn len, bỗng nhiên bung ra do một tiếng nổ lớn và những ngón tay xòe mạnh, run rẩy thèm khát nắm lấy hai mươi đồng tiền vàng khi người hồ lì đẩy tiền tới.

Trong giây lát ấy,bộ mặt bỗng rạng rỡ lên, trẻ hẳn ra, những nét nhăn giãn dần, mềm mại, thân người anh đang cúi về trước, ưỡn thẳng lên, vẻ minh mẫn, nhẹ nhõm, anh ta lại mềm dẻo như người kị sĩ được tinh thần chiến thắng nâng lên; những ngón tay cọ các đồng tiền vào nhau một cách hãnh diện và trìu mến, tung chúng lên cho chúng va vào nhau như một trò chơi.

Rồi anh ta lại lo sợ quay đầu, nhìn lướt trên tấm thảm xanh, như một con chó săn còn non đánh hơi tìm dấu vết và bất thần, bằng một cử chỉ nhanh, gọn, vội vã, anh ta đổ cả đống tiền vàng xuống một ô vuông.

Ngay lập tức, vẻ rình mò, sự căng thẳng cao độ lại xuất hiện. Cặp môi anh lại toát ra những hơi thở hổn hển như những lớp sóng điện, nhưng bàn tay anh lại co quắp lại, bộ mặt trẻ thơ lại biến đi để lộ ra vẻ lo âu của sự mê say, cho đến khi, như một phát mìn nổ, nỗi tuyệt vọng làm tan biến vẻ cứng đờ căng thẳng, bộ mặt vừa một lát trước đây, còn ra vẻ một đứa trẻ nhỏ, đã héo hắt lại, xỉn đi và già cằn, đôi mắt trở nên lờ đờ, không thần sắc, tất cả chỉ trong một giây, khi hòn bi nằm lại ở một số không phải do anh ta chọn. Anh ta đã thua: trong giây lát, anh nhìn trừng trừng, ngây dại, như không hiểu gì, nhưng khi người hồ lì vừa hối, ngay lập tức như có đòn roi kích thích, tay anh ta lại chộp lấy vài đồng tiền vàng. Nhưng anh ta không còn tự tin nữa, thoạt tiên anh đặt tiền vào một ô, sau anh thay đổi ý định, lại đặt vào một ô khác và khi hòn bi đã lăn theo vòng tròn, đột nhiên trong một cơn ngẫu hứng, anh ta lại run rẩy ném thêm hai tờ giấy bạc nhàu nát vào ô vuông đó.

Sự luân phiên thua được hồi hộp đó, kéo dài liên tục chừng một giờ, và trong hai giờ đồng hồ ấy, mắt tôi bị thu hút, không rời khỏi bộ mặt biến đổi này, nơi nỗi đam mê hiện lên rồi lại rút đi như sóng. Mắt tôi không rời khỏi đôi tay huyền ảo này, mỗi cơ bắp đều thể hiện như trên tranh vẽ, cả một lớp biểu đồ tình cảm, vụt phóng lên cao rồi rớt xuống như một tia nước.

Chưa bao giờ, tại rạp hát, tôi lại chú ý nhiều, đến bộ mặt một diễn viên, như tôi ngắm bộ mặt này; trên bộ mặt đó, các giai điệu biến đổi của màu sắc và cảm giác, không ngừng hiện lên, từng đợt một, như ánh sáng và bóng tối chiếu trên phông cảnh.

Chưa bao giờ tôi tập trung toàn bộ sự chú ý vào việc quan sát các biểu hiện của nỗi đam mê lạ lùng này như bây giờ. Nếu có ai quan sát tôi, chắc chắn là trông cặp mắt lạnh lùng, cứng đờ và mê mẩn của tôi, họ sẽ cho là tôi đang bị thôi miên, và tình trạng tê cứng hoàn toàn của tôi thật ra cũng giống một sự thôi miên, tôi không thể cưỡng lại, không nhìn cái dáng vẻ đó; và tất cả cái mớ lộn xộn ánh sáng, tiếng cười, con người và những cặp mắt, bập bềnh quanh tôi như một vật vô hình, như một màu khói vàng, ở giữa là bộ mặt đó – một ngọn lửa giữa các ngọn lửa. Tôi không nghe thấy gì, không cảm thấy gì, không nhìn thấy những người đang chen quanh tôi, tôi không trông thấy những bàn tay khác bỗng chìa ra, như những dây ăng-ten, để ném tiền vào bàn bạc hay để vơ lấy từng ôm bạc, tôi không nhìn thấy những hòn bi, cũng không nghe thấy tiếng nói của người hồ lì, thế mà tôi vẫn trông thấy, như trong giấc mơ, những gì đang diễn ra, trong đôi bàn tay này, mà hồi hộp, phấn hứng làm to hơn, phóng đại lên như trong tấm gương lõm. Bởi vì muốn biết hòn bi rơi vào ô đỏ hay đen, nó đang lăn hay đã dừng, tôi không cần phải nhìn bàn ru-let: mỗi giai đoạn, thua hay được, chờ đợi hay thất vọng, đều đọc được như bằng những nét lửa trên những đường gân và những cử chỉ của bộ mặt mê mải say đắm này.

Nhưng rồi đến một lúc khủng khiếp, cái lúc mà tôi nơm nớp lo sợ suốt thời gian này, cái khoảnh khắc treo lơ lửng như một cơn giông tố trên các giây thần kinh bị kích thích, quá độ của tôi, bỗng bùng nổ và cuốn bốc tất cả theo nó. Hòn bi trong vòng quay đã chạy chậm lại với những tiếng lạch cạch nhỏ; lại tới giây phút hồi hộp làm hai trăm đôi môi mím chặt, cho tới lúc người hồ lì lần này xướng số “không” và cái bàn cào lanh lẹn của y vét từ mọi phía những đồng tiên kêu lanh canh và những tờ giấy bạc sột soạt.

# 8

Lúc đó, hai bàn tay vẫn quắp chặt lại, có một cử chỉ đặc biệt hãi hùng, chúng như chồm lên để vồ lấy một cái gì không còn, sau đó, chúng rớt xuống bàn, như sắp chết, hoàn toàn bị chi phối theo quán tính của qui luật trọng lực. Nhưng sau đó, chúng bỗng hồi tỉnh lại một lần nữa; chúng cuống cuồng chạy từ bàn tới thân người chủ chúng, leo như những con mèo hoang dọc thân thể, vội vã moi tất cả các túi, trên dưới phải trái để xem ở nơi nào đó, có còn sót một đồng tiền như một mẩu bánh vụn bị bỏ quên chăng. Nhưng lần nào chúng cũng trở ra không; chúng cứ sôi nổi tìm kiếm một cách vô ích hão huyền như vậy, trong khi bàn ru-lét lại bắt đầu quay, những người khác lại tiếp tục chơi, những đồng tiền lại va chạm lanh canh vào nhau, những chiếc ghế bị xô đẩy và hàng ngàn tiếng động lại làm xáo động gian phòng. Tôi run lên, rùng mình kinh hãi: tôi thấy như bị miễn cưỡng phải xúc động theo những tình cảm đó, như chính những ngón tay của tôi đang tuyệt vọng lục lọi tìm một đồng bạc cắc nào đó trong túi, trong các nếp của bộ quần áo đã nhàu nát! Đột nhiên anh ta đứng phắt dậy trước mắt tôi, như một người bỗng thấy khó chịu, phải đứng lên cho khỏi bị ngợp thở; sau lưng anh, chiếc ghế đổ lăn ra đất, gây một tiếng động gọn. Nhưng anh ta đã nặng nề rời khỏi bàn không chú ý tới chiếc ghế, không để tâm tới những người ngồi kế bên đang ngạc nhiên và e ngại nhìn con người khật khưỡng này.

Trước cảnh ấy, tôi sững người lại. Vì tôi hiểu ngay là người đó sẽ đi đâu: tới cái chết. Ở bất cứ hoàn cảnh nào trong cuộc sống, một con người đứng lên như vậy, chắc chắn là không phải để tới một khách sạn, một quán rượu, để tìm một người đàn bà, đến một toa tàu, mà người đó sẽ lao thẳng vào khoảng không. Người vô tình nhất trong gian phòng địa ngục này cũng phải nhận thấy là, chắc chắn con người này không còn một chỗ tựa nào ở ngay tại nhà mình, ở một ngân hàng nào hay ở nhà cha mẹ mình; rằng anh ta đã chơi ở đây đến đồng bạc cuối cùng, tới cả cuộc đời mình và bây giờ, anh sẽ bước chệnh choạng ra ngoài, đi bất cứ đâu, nhưng nhất định là sẽ ra khỏi cuộc sống.

Tôi vẫn lo (ngay từ đầu, tôi đã tiên đoán điều này) là ở đây, có một cái gì lớn hơn chuyện được – thua, vậy mà tôi vẫn thấy như có một tiếng sét thê thảm nổ ra ở trong tôi khi tôi nhận được là cuộc sống bỗng rời khỏi đôi mắt người này và cái chết đã nhuộm màu xanh ngắt lên bộ mặt đầy sinh khí này.

Vô tình (vì những cử chỉ mềm mại của anh đã thấm quá chừng vào tôi) tôi phải nắm chặt tay bám cho vững trong lúc anh ta lảo đảo đứng lên khỏi chỗ ngồi một cách khó nhọc, bởi vì dáng đi thất thểu của anh ta bây giờ đã chuyền sang tôi như trước đó nỗi kích thích của anh đã thấm vào mạch máu, vào gân não của tôi. Tiếp theo đấy, điều này mạnh hơn cả tôi, tôi buộc phải đi theo anh ta, dù tôi không muốn, chân tôi cũng tự cử động. Điều nay xảy ra hoàn toàn vô ý thức, không phải tôi hành động mà sự thật là, không chú ý tới ai, không ý thức về những cử động của mình, tôi chạy về phía hành lang để đi ra ngoài.

Người đó đã ở chỗ gửi quần áo, người hầu đã mang áo khoác cho anh ta. Nhưng anh ta đã không điều khiển được cánh tay mình nữa, người hầu vội giúp anh xỏ tay áo một cách khó khăn như giúp người tàn tật. Tôi thấy anh ta máy móc cho tay vào túi áo gilê để lấy tiền puôc-boa ra cho, nhưng sau khi dò dẫm tận đáy túi, chúng lại trở ra không. Lúc ấy, anh ta như sực nhớ tất cả những gì vừa xảy ra, anh ta lúng túng lẩm bẩm nói gì với người hầu và như vừa qua, anh ngã mạnh người về phía trước, lảo đảo bước xuống bậc thang nhà cadinô giống một kẻ say rượu, người hầu còn nhìn theo anh một lát với nụ cười thoạt đầu khinh bỉ, sau cùng thông cảm.

Cảnh đó làm xúc động đến nỗi tôi cảm thấy xấu hổ về mình đã có mặt tại đấy. Vô tình, tôi quay đi, ngượng ngùng vì được chứng kiến như từ lan can rạp hát, tấn thảm kịch của sự tuyệt vọng này ở một người tôi không quen biết, nhưng nỗi lo âu không sao hiểu nổi đó, đang ở trong tôi, đã đẩy tôi đi theo anh ta. Tôi mau mau lấy đồ đạc của mình và không suy nghĩ rõ rệt về điều gì, hoàn toàn như máy, hoàn toàn theo bản năng, tôi lao vào bóng tối, theo gót người đàn ông đó.

Bà C… ngừng kể một lát. Suốt thời gian ấy, bà ngồi yên trên ghế, trước mặt tôi, không nhúc nhích, bà nói một hơi với vẻ điềm tĩnh, mạch lạc, đặc biệt của bà, mà chỉ người nào đã chuẩn bị, đã sắp xếp kĩ thứ tự các sự kiện mới làm nổi. Đây là lần đầu tiên bà dừng lại, bà ngập ngừng rồi đột nhiên bỏ ngang câu chuyện, bà nói thẳng với tôi:

- Tôi đã hứa với ông và với chính tôi – bắt đầu, vẻ hơi e ngại, – là sẽ kể cho ông nghe một cách hoàn toàn thành thật, tất cả những gì đã xảy ra. Nhưng đến lượt tôi, tôi cũng đòi hỏi ông phải hoàn toàn tin vào sự thành thật của tôi; ông đừng gán cho cách xử thế của tôi những động cơ thầm kín, giờ đây có thể làm tôi phải xấu hổ, đỏ mặt; trường hợp đó, là một giả thiết hoàn toàn sai cho nên tôi phải nhấn mạnh rằng khi tôi vội vã chạy theo ra đường, kẻ đánh bạc đã gục xuống, tôi không hề mê chàng trai đó; tôi không nghĩ tới anh ta như một người đàn bà thường nghĩ về một người đàn ông, và sự thật lúc đó, tôi đã trên bốn mươi tuổi; sau khi chồng chết, tôi không để ý tới người đàn ông nào, đối với tôi đây là một việc dứt khoát đã được xếp vào dĩ vãng; tôi nhấn mạnh rõ ràng với ông điều này và phải nói như vậy nếu không, ông sẽ không hiểu rành mạch tất cả những gì đã xảy ra sau này với nỗi kinh hoàng của nó.

Sự thật, về một mặt khác, rất khó gọi cho chính xác, tình cảm lúc đó đã lôi cuốn tôi đi theo con người khốn khổ này mà không cưỡng lại được: có sự tò mò, nhưng cái chính là nỗi sợ khủng khiếp, hay nói cho đúng hơn, là sự sợ hãi một cái gì khủng khiếp mà ngay từ phút đầu, tôi cảm thấy, lơ lửng quanh người trai này như một đám mây. Nhưng không thể phân tích hay mổ xẻ những cảm giác như thế được, trước hết vì chúng diễn ra, xoắn xuýt lấy nhau, quá mạnh, quá nhanh và quá ngẫu nhiên; chắc chắn là ở đây, tôi chỉ làm cái việc đơn thuần thuộc về bản năng như người ta làm để cứu giữ để ngăn chặn một đứa trẻ, ở ngoài phố, đang sắp lao vào bánh xe hơi. Nếu không, làm sao có thể giải thích được việc những người không biết bơi lại lao từ trên cầu xuống cứu một người đang chết đuối? Đó chỉ là cái sức mạnh huyền diệu đã lôi cuốn họ, cái ý chí đã thúc đẩy họ lao xuống nước trước khi họ có thì giờ để nghĩ đến sự táo bạo điên rồ của việc làm ấy; Đúng như vậy, không nghĩ ngợi, không suy tưởng, hoàn toàn không có chút ý thức nào, lúc đó, tôi đã đi theo con người khốn khổ ấy từ phòng đánh bạc ra cửa và từ cửa tới thềm trước nhà cadinô. Và tôi đoán chắc là ông, hay bất cứ ai có mắt để nhìn đều không thể nào dứt khỏi cái kì vật biết lo âu này, vì không gì thê thảm bằng tưởng tượng thấy chàng trai nhiều nhất là hai mươi bốn tuổi này, lê lết một cách khó nhọc, như một ông lão, từ cầu thang ra ngoài sân, loạng choạng như người say rượu, các khớp xương mềm nhũn và gãy gập. Anh ta nặng nề gieo mình xuống một chiếc ghế dài, như một cái bị. Cử chỉ đó làm tôi rùng mình và cảm thấy là người ấy đã đi đến chỗ tận cùng của sự vật. Chỉ người đã chết hay người không một cơ bắp còn sống trong cơ thể mới ngã xuống như vậy. Cái đầu gục ngoẹo sang bên, thả xuống lưng ghế, hai cánh tay thõng xuống đất, mềm oặt, không ra hình dáng gì, trong bóng tối lờ mờ, dưới ngọn lửa chập chờn của các cây đèn đường, ai đi qua chắc cũng phải cho đó là một xác chết. Vậy là (tôi không thể nào cắt nghĩa nổi, vì sao ảo tưởng đó bỗng hình thành trong tôi, nhưng đột nhiên nó ở đó, rành rành như vẽ, một hiện thực ghê gớm và khủng khiếp), dưới hình thức một xác chết mà anh ta hiện lên với tôi, trong giây phút đó, tôi tin chắc một cách mù quáng rằng anh ta có một khẩu súng ngắn trong túi, ngày mai, người ta sẽ thấy cái thân thể không hồn, đẫm máu này nằm sóng sượt trên cái ghế này hay một cái khác. Vì cái cách buông thả của anh là một hòn đá rơi xuống vực thẳm, nó không dừng lại chừng nào chưa chạm tới đáy: chưa bao giờ tôi thấy một cử chỉ về hình thể biểu lộ sự mệt mỏi và tuyệt vọng nhiều đến như vậy.

# 9

Còn bây giờ, ông hãy tưởng tượng địa vị của tôi: tôi đứng cách chừng hai ba chục bước sau chiếc ghế dài người đàn ông đó đang ngồi im lặng, tàn tạ. Tôi không biết mình phải làm gì, phần thì bị thôi thúc bởi ý muốn cứu giúp anh ta, phần thì sợ, không dám ngỏ lời, với một người lạ ở ngoài đường, nỗi sợ do sự giáo dục và tính di truyền mà có. Những ngọn lửa mờ đục của những ngọn đèn ga chập chờn trên nền trời đầy mây, người đi đường rất thưa thớt, đều vội vã; vì sắp tới nửa đêm mà chỉ còn một mình tôi ở ngoài vườn với con người giống một kẻ tự vẫn.

Năm lần, mười lần, tôi đã tập trung tất cả nghị lực của tôi và tôi tiến tới phía anh ta, nhưng luôn luôn, sự ngượng ngùng nếu tôi lại, hay có lẽ đó là cái bản năng, cái linh cảm sâu sắc chỉ cho ta thấy rằng những người bị ngã thường kéo những người đến cứu họ ngã theo; giữa cảnh ngập ngừng ấy, bản thân tôi thấy rõ ràng sự điên rồ, sự lố lăng của tình hình. Nhưng tôi cũng không thể nói, không thể bỏ đi - không thể làm bất cứ điều gì, cũng không thể rời anh ta được. Tôi hi vọng là ông tin tôi khi tôi nói với ông rằng tôi ở lại trên sân, đi đi lại lại không biết nên quyết định ra sao, có lẽ đến một giờ, một giờ dài vô tận, trong khi những làn sóng của biển cả, không nhìn thấy được, cứ gặm nhấm thời gian bằng hàng ngàn hàng ngàn tiếng đập nhỏ, hình ảnh của sự huỷ diệt hoàn toàn một con người làm tôi bị xáo trộn và thấm sâu vào trong tôi đến thế.

Mặc dù vậy, tôi vẫn không đủ can đảm để nói và làm gì; có thể tôi còn ở đó suốt nửa đêm để chờ đợi hay có lẽ tính ích kỉ khôn ngoan hơn, cuối cùng sẽ dẫn tôi trở về nhà, phải, tôi như sắp quyết định bỏ mặc cái đụn đau khổ này với số phận của nó thì một sức mạnh cao siêu đã thắng sự do dự của tôi. Phải, trời bắt đầu đổ mưa, suốt buổi chiều, giờ đã quần tụ lại trên biển những đám mây lớn của mùa xuân, nặng trĩu hơi nước; với lồng ngực và với trái tim, người ta cảm thấy bầu trời đè nặng xuống trái đất. Đột nhiên, một giọt nước mưa rơi độp xuống đất và ngay lập tức một trận hồng thuỷ đổ ập xuống với những cuốn nước nặng nề bị gió đuổi đi. Tôi buộc phải ép mình dưới mái một quán hàng và tuy tôi đã mở dù, những đợt nước mưa vẫn bắn tung lên hắt những bó nước xuống áo tôi. Tôi cảm thấy những hạt bụi lành mạnh của nước rơi xuống đất tanh tách, bắn lên tận mặt và tay tôi.

Nhưng (thật ghê sợ khi thấy rằng đến bây giờ, đã hai mươi năm sau, chỉ nghĩ đến việc này cổ họng tôi vẫn như thắt lại) mặc cho mưa như thác đổ, con người khốn khổ ấy vẫn ngồi lì trên ghế bất động, không nhúc nhích. Nước chảy ào ào, xối xả từ tất cả các ống máng; từ phía thành phố, tiếng xe hơi nổ ầm ầm; bên phải, bên trái, người ta chạy vội vàng, cởi áo măng-tô kéo cao, tất cả những gì sống động đều thu mình lại, sợ hãi trốn chạy, tìm nơi trú ẩn; ở khắp mọi nơi, người và vật đều cảm thấy nỗi khiếp sợ trời đất nổi cơn thịnh nộ – chỉ riêng cái đống thân thể đen đúa co tròn này vẫn ở đó, trên ghế, không động đậy.

Tôi vẫn nói với ông là con người này có phép màu diễn tả tình cảm của mình một cách uyển chuyển bằng cử động và dáng điệu; nhưng không có gì, không một thứ gì trên trái đất này có thể diễn tả sự tuyệt vọng, sự buông thả hoàn toàn bản thân mình, cái chết còn sống động một cách thấm thía, bằng sự bất động, bằng cái cách ngồi lì, trơ trơ dưới trời mưa tầm tã, bằng vẻ mệt mỏi quá mức đến nỗi không thể đứng dậy đi vài bước cần thiết đến một nơi trú mưa nào đó, bằng sự lạnh lùng cao nhất đối với chính mình. Không nhà điêu khắc, không nhà thơ nào, kể cả Miken Angiơ, lẫn Đăngtê [[23\*]](file:///D:\Ebook-Center\24%20giờ%20trong%20đời%20một%20người%20đàn%20bà.docx#23_Michel_Ange__Michelangelo__nh) làm cho tôi hiểu được cái động tác của sự tuyệt vọng cùng cực, sự khốn khổ cùng cực trên trái đất một cách xúc động và mạnh mẽ bằng con người sống nhưng lại quá nhu nhược, quá mệt mỏi đến nỗi không tự che chở lấy mình bằng một cử động thôi – và cứ để cơn giông bão xối nước lên người.

Thật là mạnh hơn mình, tôi không thể làm khác được. Tôi nhảy một bước dưới hàng nước mưa xối xả quất mạnh và lay cái khối thịt ướt lướt thướt ngồi trên ghế này.

- Lại đây nào! – Tôi nắm cánh tay anh ta và nói.

Một vật không biết định nghĩa là gì nhìn tôi chòng chọc, vẻ khổ sở. Anh ta hơi nhúc nhích như có vẻ cử động nhưng anh vẫn không biết gì.

- Lại đây nào! – Tôi nói và lại kéo cánh tay áo đẫm nước, lần này tôi đã hơi bực rồi.

Thế là anh ta từ từ đứng dây, lảo đảo, không có ý chí.

- Bà muốn gì? – Anh ta hỏi.

Tôi không thể trả lời được vì chính tôi cũng không biết đi đâu với anh ta; điều tôi muốn, chỉ là kéo anh ta ra khỏi trận mưa lạnh giá này, khỏi sự dửng dưng điên dại giống như tự vẫn này làm ta cứ ngồi như vậy trong cảnh tuyệt vọng cùng cực. Tôi không buông cánh tay anh ra, tôi tiếp tục kéo anh, cái thân tàn ma dại này, tới tận quầy bán hoa, có mái nhô ra một chút, ít ra cũng che chở anh ta được phần nào chống những đợt mưa dữ dội bị gió quất phũ phàng. Ngoài điều đó ra, tôi không biết gì, tôi không muốn gì hết. Thoạt tiên, tôi chỉ nghĩ tới một việc: đưa người này đến một chỗ trú, một nơi khô ráo.

Thế là cả hai chúng tôi, đứng bên nhau, núp trong một khoảng nhỏ, phía sau chúng tôi là cái quầy, vách đóng kín, trên đầu chúng tôi chỉ có cái mái che, quá nhỏ; dưới mai, nước mứa không ngừng lọt ngấm ngầm qua, quất từng đợt những mảng nước lạnh vào quần áo, vào mặt chúng tôi, tình hình trở nên không sao chịu đựng nổi. Dù sao tôi cũng không thể ở lại lâu hơn nữa, bên cạnh người lạ lướt thướt này. Mặt khác, sau khi kéo anh ta đi theo tôi, cũng không thể bỏ mặc anh ta ngay mà không có một lời nào. Nhất thiết phải làm gì; dần dần, một ý nghĩ rõ ràng, sáng sủa, hình thành trong đầu tôi. Tốt nhất là đưa anh ta về nhà anh bằng xe rồi trở về lại nhà mình ngày mai, anh ta sẽ biết tự lo liệu. Và thế là tôi hỏi con người đứng lặng bên tôi, mắt nhìn đăm đăm vào đêm tối giận dữ:

- Anh ở đâu?

- Tôi không có chỗ ở… Tôi vừa từ Nixơ đến chiều nay… Không thể về nhà tôi được.

Tôi không hiểu ngay câu sau cùng. Mãi sau này, tôi mới hiểu là người ta tưởng tôi là…là… là một trong số đông những người đàn bà đêm đêm lẩn quất quanh cadinô, với hi vọng kiếm được một món tiền nào đó của những con bạc gặp vận may hay của những kẻ say rượu. Thật ra anh ta có thể nào nghĩ khác được vì giờ đây, kể cho ông nghe việc này, tôi cũng cảm thấy tình hình của tôi lúc đó thật là vô lí và kì quặc. Anh ta có thể có ý nghĩ gì về tôi khi cách tôi kéo anh ta ra khỏi ghế và lôi anh ta đi rõ ràng không phải là phong cách của một bà mệnh phụ? Nhưng ý nghĩa đó không đến với tôi ngay lúc bấy giờ. Mãi sau này, khi đã quá muộn, tôi dần dà mới thấy được sự hiểu lầm ghê gớm của anh ta về tôi. Bởi vì nếu không, tôi đã không bao giờ nói những lời sau đây chỉ làm anh ta hiểu lầm thêm nữa. Quả vậy, tôi đã nói:

- Vậy thì ta kiếm một phòng ở khách sạn. Anh không thể ở đây, anh phải tìm ngay một chỗ nghỉ ở đâu chứ.

Nhưng lập tức, tôi lại nhận thấy sự hiểu lầm đau đớn của anh ta vì không buồn quay lại với tôi, anh ta chỉ nói, vẻ hơi mỉa mai:

- Không, tôi không cần phòng. Tôi không cần gì hết. Cô đừng bận tâm, tôi không có gì để cô moi được đâu. Cô kiếm không đúng chỗ rồi, tôi không có tiền.

Điều đó còn được nói ra với một giọng nghe ghê sợ, với một vẻ lạnh lùng gây nhiều ấn tượng và điệu bộ của anh – cái kiểu ẻo lả tựa vào vách quầy hàng, của con người ướt sũng, nước thấu tận xương, tâm hồn mệt lả – đã tác động đến tôi đến mức tôi không kịp nhận ra là mình đã bị xúc phạm một cách ti tiện và ngớ ngẩn. Khi anh ta vừa lảo đảo ra khỏi phòng đánh bạc, và suốt tiếng đồng hồ vừa qua, không sao tưởng tượng nổi đó, điều duy nhất tôi luôn luôn thấy là: ở đây, một con người còn trẻ, đầy sức sống, đầy sinh khí, sắp đến lúc chết và bổn phận của tôi là cứu anh ta. Tôi tới gần anh và nói:

- Đừng lo chuyện tiền bạc, cứ đi với tôi! Anh không thể ở lại đây được, tôi sẽ kiếm ra chỗ nghỉ cho anh. Đừng lo nghĩ gì, cứ đi đi.

# 10

Anh ta hất đầu và trong khi mưa vẫn rơi lộp bộp quanh chúng tôi, cơn giông vẫn xối nước rào rào dưới chân chúng tôi, tôi cảm thấy là lần đầu tiên, anh cố nhìn vào mặt tôi trong bóng tối. Thân thể anh cũng dần dần thoát khỏi cơn mê.

- Thôi được, tùy cô, - anh ta nhận lời và nói – tôi cũng chẳng thiết… Sao không thế được nhỉ? Chúng ta đi thôi.

Tôi mở dù, anh ta đến bên tôi và khoác tay tôi. Cái cách đột nhiên tỏ ra thân mật như vậy làm tôi rất khó chịu. Phải, nó làm tôi khiếp sợ, tôi thấy hoảng hốt đến tận đáy lòng. Nhưng tôi không có can đảm cấm anh ta làm như vậy, vì nếu giờ đây, tôi gạt tay anh ta ra, anh lại rơi xuống vực thẳm và những gì tôi đã làm cho đến lúc này sẽ trở nên vô ích. Chúng tôi đi vài bước về phía nhà cadinô.

Đến lúc đó, tôi mới thấy là không biết nên làm gì với anh ta. Sau khi suy nghĩ thật mau, tôi nghĩ đến điều tốt nhất dẫn anh ta đến một khách sạn, dúi vào tay anh ta một số tiền để anh ta có thể trả tiền phòng và ngày mai, trở về Nixơ được; tôi không nghĩ đến việc gì khác. Lúc này các xe cộ đi nhanh ngang qua nhà cadinô, tôi gọi một chiếc và chúng tôi lên xe đó. Khi người đánh xe hỏi chúng tôi muốn đi đâu, thoạt tiên tôi không biết trả lời ra sao. Chợt nghĩ rằng, con người sũng nước từ đầu đến chân này đang ở bên tôi sẽ không được chấp nhận vào bất cứ một khách sạn sang nào. Mặt khác, do tôi là đàn bà không có kinh nghiệm, không hề nghĩ đến việc có thể bị hiểu lầm, tôi chỉ nói với người đánh xe:

- Đến một khách sạn nhỏ nào cũng được!

Người đánh xe, vẻ khắc khổ, ướt đẩm nước mưa, cho ngựa cất bước. Người lạ, ngồi bên tôi, nín lặng; tiếng bánh xe lõng bõng, nước mưa đập vào kính. Trong cái khoảng vuông tối tăm, không ánh sáng, như trong một chiếc quan tài, tôi cảm thấy như đi theo một xác chết. Tôi cố suy nghĩ, cố tìm một lời để làm nhẹ bớt vẻ kì quặc và kinh hãi của việc lầm lì ngồi bên nhau như thế này, nhưng tôi không làm nổi. Sau vài phút, xe dừng lại. Tôi xuống trước, trả tiền xe trong khi người kia, nửa thức nửa ngủ, đóng cửa xe lại. Bây giờ chúng tôi đang ở trước một khách sạn nhỏ mà tôi không biết nữa, phía trên là một mái hiên bằng kính chìa cái vòm tròn nhỏ ra che chở chúng tôi chống cơn mưa vẫn đều đều tí tách đến rợn người, xé rách bức màn đêm lạnh lùng.

Người lạ này, không đỡ nổi sức nặng của thân mình, buộc phải tựa vào tường; từ chiếc mũ ướt lướt thướt, từ bộ quần áo nhàu nát của anh ta, nước rỏ xuống như từ một ống máng. Anh ta ở đó như người bị chết đuối vừa được vớt lên, tinh thần còn tê cóng và ở chỗ anh ta tựa, nước chảy thành một vũng nhỏ. Nhưng anh ta cũng không làm gì để rũ hết nước, để nhấc chiếc mũ, nước cứ chảy không ngừng xuống trán, xuống mặt anh. Anh ta cứ đứng đó, trơ trơ và tôi không sao có thể nói để ông rõ là tôi bị xúc động bởi sự suy sụp ấy đến chừng nào.

Nhưng giờ đây, phải làm gì đã. Tôi cho tay vào túi:

- Đây là một trăm phrăng, – tôi nói, – anh sẽ thuê phòng và sáng mai anh trở về Nixơ.

Anh ta ngạc nhiên nhìn tôi.

- Tôi đã để ý quan sát anh từ trong sòng bạc, – sau khi thấy anh ta do dự, tôi nói tiếp và nhấn mạnh. – Tôi biết anh đã thua cháy túi rồi và tôi lo anh sắp làm điều dại dột. Nhận sự giúp đỡ không có gì xấu cả… Thôi, cầm lấy đi.

Nhưng anh ta gạt tay tôi ra, mạnh không ngờ.

- Cô là gái tốt đấy, – anh nói, – nhưng đừng vung phí tiền như vậy. Không làm gì được cho tôi đâu. Đêm nay, ngủ hay không, tôi cũng chẳng thiết. Mai là hết. Không còn làm gì được nữa đâu.

- Không, anh phải cầm lấy số tiền này, – tôi năn nỉ, – mai anh sẽ nghĩ khác. Bây giờ anh hãy vào khách sạn đi và ngủ cho yên: ban đêm giúp ta suy nghĩ chín chắn hơn; mọi việc sẽ khác, không giống ban ngày.

Nhưng khi tôi đưa tiền cho anh ta, một lần nữa, anh ta gạt phắt đi, vẻ dữ tợn.

- Vô ích, – anh ta nhắc lại với giọng trầm, – tiền không dùng làm gì hết. Tốt hơn là để việc này xảy ra ở ngoài hơn là để phòng của người ta giây máu. Một trăm phrăng, chứ đến một ngàn phrăng cũng không giúp được gì cho tôi. Ngày mai tôi sẽ trở lại cadinô với vài phrăng còn lại và khi nào cháy túi, tôi mới đi. Bắt đầu lại làm gì? Tôi chán lắm rồi!

Ông không thể tưởng tượng được giọng nói âm âm đó đã đem lại cái cảm giác gì, tận nơi sâu thẳm của tâm hồn tôi; ông hãy hình dung hoàn cảnh của tôi; hai bước trước mặt mình là một người trai trẻ sáng sủa, đầy sức sống, khoẻ mạnh và ta biết rằng, nếu ta không ráng hết sức mình, thì chỉ trong hai giờ nữa, cái tuổi hoa xuân này, đang suy nghĩ, nói năng và hô hấp kia sẽ chỉ còn là một xác chết. Thế là tôi có ước vọng mãnh liệt phải thắng sự chống cự điên dại này.

Tôi nắm cánh tay anh ta và nói:

- Điên khùng thế là đủ rồi! Anh sẽ vào khách sạn thuê một phòng; sáng mai tôi sẽ đến kiếm anh và đưa anh ra ga. Anh phải ra khỏi nơi đây trong ngày mai, anh phải trở về nhà và tôi sẽ không để anh yên trước khi thấy anh mua vé và lên tàu. Khi còn trẻ, thì không ai chỉ vì thua một vài trăm hay vài ngàn phrăng mà lại đi kết liễu đời mình. Thế là hèn nhát, là nổi cơn nóng giận, điên khùng một cách ngớ ngẩn. Ngày mai anh sẽ cho tôi là có lí.

# 11

Ngày mai ư? – Anh ta nhắc lại với giọng chua chát mỉa mai lạ lùng. – Ngày mai! Nếu cô biết ngày mai tôi sẽ ở đâu! Nói thật, tôi thấy vấn đề nay hơi kì cục đấy. Thôi, cô em, cô đi về nhà đi, đừng mất công và đừng phí tiền nữa.

Nhưng tôi không nhượng bộ. Ở trong tôi, hình như có một sự mê say, một cơn phẫn nộ. Tôi nắm mạnh bàn tay anh ta và nhét tờ giấy bạc vào tay anh:

- Cầm lấy tiền và vào ngay đi!

- Đấy, bây giờ tôi đã kéo chuông rồi, người gác sắp ra, anh lên phòng và ngủ đi. Chín giờ sáng mai, tôi sẽ chờ anh ở trước nhà này và tôi sẽ đưa anh ra ga ngay. Anh không phải lo gì cả, tôi sẽ làm mọi việc cần thiết để anh có thể trở về nhà được. Bây giờ thì đi nằm đi ngủ cho ngon và đừng nghĩ ngợi gì hết.

Lúc đó, ở phía trong, có tiếng khóa và người làm của khách sạn ra mở cửa.

- Vào đây! – Người trai đó bỗng nói bằng một giọng cứng rắn, quả quyết và bực tức.

Và tôi thấy những ngón tay của anh ta xiết chặt như sắt lấy cổ tay tôi. Tôi kinh hãi, tê cứng đến mức như bị sét đánh và không còn đầu óc để nghĩ ngợi nữa. Tôi muốn chống cự, muốn vùng thoát… nhưng ý chí của tôi đã mềm nhũn ra… và tôi… xin ông hiểu cho… tôi thấy xấu hổ vì phải chống cự với một người lạ trước người gác – vẫn đứng đó vẻ sốt ruột. Và như vậy… như vậy là tôi bỗng thấy mình đã ở bên trong khách sạn. Tôi muốn nói, muốn bày tỏ một điều gì nhưng tiếng nói cứ bị nghẹn trong cổ họng… Bàn tay anh ta vẫn nắm cánh tôi, chặt cứng và phũ phàng… Tôi lơ mơ cảm thấy mình bị kéo đi, lên thang gác mà không ý thức được việc mình làm… Khóa mở.

Và bổng nhiên tôi thấy một mình tôi trong gian phòng xa lạ tại một khách sạn tới nay tôi cũng không biết tên, với một người đàn ông không biết là ai nữa.

Bà C… lại ngưng và đột nhiên bà đứng dậy; bà nói không nên lời nữa. Bà tới cửa sổ, lặng lẽ nhìn vài phút ra ngoài; hay có thể bà chỉ tựa trán vào tấm kính lạnh; tôi không có can đảm để thấy rỏ được điều đó, vì quan sát bà mệnh phụ già này trong cơn xúc động thật là cực khổ. Cho nên tôi cứ ngồi lặng thinh, không nói gì, không gây tiếng động, và tôi đợi cho đến khi bà quay lại, bình tĩnh bước tới ngồi trước mặt tôi.

- Bây giờ điều khó khăn nhất đã được nói ra. Và bây giờ tôi hy vọng ông sẽ tin tôi nếu tôi khẳng định một lần nữa với ông, nếu tôi thề với ông trước tất cả những gì thiêng liêng nhất đối với tôi, trước danh dự tôi và trước sinh mạng của các con tôi rằng, trước giây phút đó, không hề có một chút ý nghĩ nào về một cuộc… một cuộc chung chạ với con người xa lạ này đến trong tâm trí tôi, rằng thật sự tôi không còn ý chí nữa, không còn ý thức nữa, tôi bỗng rơi, như bị bẫy, từ con đường quang đãng của đời mình vào hoàn cảnh này. Tôi đã hứa với ông và với tôi, tôi nhắc lại một lần nữa với ông là chỉ duy nhất do ý chí gần như cuồng nhiệt muốn giúp người trai trẻ này chứ không phải do một tình cảm nào khác, một tình cảm cá nhân nào đó, nghĩa là không có một chút ham muốn, một ý nghĩ nào về việc gì sẽ tới mà tôi bị xô đẩy vào câu chuyện bi thảm này.

Ông miễn cho tôi khỏi phải kể cho ông nghe những gì đã xảy ra trong gian phòng ấy, tôi không bao giờ quên và sẽ không quên một giây phút nào của cái đêm đó. Bởi vì ở đấy, tôi đã đấu tranh với một con người, để cứu sống anh ta, phải, tôi nhắc lại, trong cuộc đấu tranh này, chủ yếu là cuộc sống, hay cái chết của một con người.

Mỗi sợi thần kinh của tôi đều cảm thấy không sai chút nào rằng người lạ, người đàn ông này, lúc sắp chết, đã bám lấy tấm ván cứu mạng với tất cả sự sôi nổi, sự đam mê của một người bị đe dọa đến tính mạng. Anh ta bám lấy tôi như một người đã cảm thấy vực thẳm ở dưới chân mình. Còn tôi, tôi ráng dùng hết mọi phương cách, tất cả những gì tôi có thể để cứu anh ta.

Trong đời mình, người ta chỉ sống một giờ như vậy có một lần và điều đó cũng chỉ đến với một người trong số hàng triệu người; không có cái sự kiện khủng khiếp này, tôi không bao giờ ngờ được là với sức mạnh của tuyệt vọng, với sự phẫn nộ được buông lỏng, một con người bị bỏ rơi, một con người bị thất vọng vẫn cầu mong một lần cuối, đến giọt máu thắm cuối cùng của đời mình; bản thân tôi, đã xa lánh trong hai mươi năm, những sự cám dỗ ma quỷ của cuộc sống, tôi không hiểu được cái cách vĩ đại và kì quái mà đôi khi thiên nhiên cô lại trong vài hơi thở gấp gáp tất cả những gì là nồng nhiệt và băng giá, là sự sống và cái chết, là say đắm và tuyệt vọng. Cái đêm đó chứa chất đầy những đấu tranh và lời lẽ, đam mê, giận dữ và oán hờn, những giọt lệ van nài, say sưa đến nỗi tôi tưởng nó kéo dài tới một ngàn năm và chúng tôi – hai con người thất thểu ràng buộc lấy nhau cùng lăn xuống đáy vực thẳm, một người mang trong mình sự điện dại của cái chết, còn người kia, sự linh cảm của cái chết đó, – chúng tôi thoát ra khỏi cuộc đấu tranh sinh tử này, hoàn toàn biến hóa, toàn bộ đổi thay, với một tinh thần và một cảm giác khác.

Nhưng tôi không nói về điều ấy. Tôi không thể và không muốn biết điều ấy. Tuy vậy tôi lại phải nói với ông về cái phút kì lạ khi tôi tỉnh giấc sáng hôm sau. Tôi thức dậy sau một giấc ngủ nặng như chì, từ một vực sâu thăm thẳm, mà tôi chưa bao giờ biết đến. Mãi một lúc lâu, tôi mở mắt ra được và vật đầu tiên tôi trông thấy ở phía trên, là trần một gian phòng lạ; tôi sờ soạng thêm một chút nữa, thì thấy đây là một nơi khác lạ, ghê tởm, tôi chưa hề biết tới, không hiểu sao tôi lại có thể rơi vào đây được. Thoạt tiên, tôi cố cho đây chỉ là một giấc mơ, một giấc mơ rỏ rệt và trong suốt, đã dẫn tới giấc ngủ nặng nề và lộn xộn này; nhưng trước cửa là ánh sáng ban mai, ánh sáng trong vắt và thật, không sao chối cãi được của vầng dương đã lóe lên; đã có những tiếng động của đường phố vang lên, tiếng xe lăn, tiếng chuông tàu điện, tiếng người ồn ào, bây giờ tôi biết là tôi không mơ mà tôi tỉnh. Tôi miễn cưỡng nhỏm dậy, để lấy tinh thần và… nhìn sang bên…kìa, tôi trông thấy (không bao giờ tôi có thể tả cho ông thấy hết nỗi kinh hoàng của tôi) một người đàn ông lạ ngủ bên tôi trên cái giường rộng… nhưng đó là một người lạ, một người xa lạ hoàn toàn tôi không quen biết, ở trần…